

Số: 01/BC-BKS

Đà Nẵng, ngày 08 tháng 5 năm 2023



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**

(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023)

**VỀ: KẾT QUẢ KINH DOANH CỦA CÔNG TY, KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC & KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN NĂM 2022, PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2023 CỦA BKS**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP EVN Quốc Tế**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần EVN Quốc tế (Công ty) và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC;

Ban Kiểm soát Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về tình hình hoạt động, kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát (BKS) năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023, cụ thể như sau:

**I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TY**

- EVNI hoạt động theo mô hình công ty cổ phần thành lập tại Việt Nam, có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam, thực hiện đầu tư các dự án năng lượng tại nước ngoài là Campuchia và Lào. Đối với mỗi dự án, Công ty tham gia góp vốn cùng các đối tác trong và ngoài nước, để trực tiếp thực hiện đầu tư và điều hành dự án.

- Cổ phiếu của Công ty đang được giao dịch trên sàn giao dịch Upcom (Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội), mã chứng khoán là EIC.

- Thành phần Ban Kiểm soát của Công ty:

STT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Đình Hải Ninh	Trưởng Ban kiểm soát	EVNGENCO1 cử
2	Vũ Hương Trà	Thành viên BKS	Ngân hàng TMCP An Bình cử
3	Nguyễn Thị Huyền	Thành viên BKS	Công ty CP Nhiệt điện Phả Lại cử

Cả 3 KSV đều thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm, không có thành viên chuyên trách.

- Tổng số CBNV Công ty đến 31/12/2022 là 32 người, giảm 01 người so với thời điểm 31/12/2021. Thu nhập bình quân của người lao động trong năm 2022 đạt 19,2 triệu đồng/tháng.

## **II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022**

### **1. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022**

Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Tổng giám đốc nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát và trong việc quản lý vốn chủ sở hữu.

Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình, tham gia các cuộc họp HĐQT, các cuộc họp giao ban sản xuất định kỳ hàng tháng của Công ty; cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty.

Ban kiểm soát đã thông báo cho HĐQT, Ban Tổng giám đốc về kế hoạch kiểm soát năm 2022 để phối hợp. Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra cũng như phối hợp với các phòng chức năng của Công ty trong quá trình kiểm tra. Báo cáo kết quả của từng đợt kiểm soát đều được gửi tới HĐQT và Tổng giám đốc Công ty.

Trong năm 2022, BKS Công ty đã thực hiện đầy đủ Kế hoạch công tác với tinh thần làm việc trung thực, cẩn trọng, khách quan, vì lợi ích của Công ty và các cổ đông, tuân thủ đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

Ngoài các đợt làm việc của Ban kiểm soát theo định kỳ, Ban Kiểm soát đã tham gia tất cả các cuộc họp của HĐQT, tham gia một số các cuộc họp giao ban sản xuất hàng tháng của Ban điều hành Công ty (online), xem xét tài liệu, đóng góp ý kiến vào các vấn đề HĐQT đưa ra bàn bạc.

### **2. Kết quả kiểm tra, giám sát năm 2022 đối với các hoạt động của Công ty**

Trong kỳ kế hoạch hoạt động năm 2022, Ban kiểm soát đã thực hiện 03 đợt kiểm soát trực tiếp tại Công ty và đã đưa ra một số khuyến nghị sau:

- Thống nhất với ý kiến nhấn mạnh của Kiểm toán AAC đối với BCTC bán niên và cả năm 2022

- Đề nghị Công ty xây dựng kế hoạch dòng tiền chi tiết và dài hạn hơn

- Công ty cần tích cực hơn nữa trong việc thu hồi công nợ để tối ưu dòng tiền. Trong trường hợp công nợ tồn đọng, phải trích lập dự phòng Ban điều hành báo cáo HĐQT thông qua trước khi thực hiện.

- Công ty lưu ý biên chế hồ sơ quyết toán công trình “Sửa chữa lớn trụ sở làm việc” thành một bộ hồ sơ hoàn chỉnh phục vụ công tác phê duyệt quyết toán, kiểm soát và lưu trữ do hiện nay đang được tập hợp riêng lẻ.

### **3. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và các kiểm soát viên:**

Trong kỳ báo cáo Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ các chức năng nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban



kiểm soát EVNI, một số kết quả cụ thể như sau:

- Hoàn thành kế hoạch kiểm soát năm 2022.
  - Hoàn thành các báo cáo theo quy định: (i) Báo cáo thẩm tra BCTC bán niên và cả năm 2022; (ii) Báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông tại kỳ đại hội thường niên năm 2023.
  - Tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ của HĐQT và tham dự một số cuộc họp giao ban tháng của Ban điều hành.
  - BKS thường xuyên theo dõi, giám sát và cập nhật kịp thời danh sách cổ động lớn đồng thời rà soát giám sát việc ký kết các hợp đồng với người có liên quan theo đúng quy định của pháp luật.
  - Tham gia xem xét, đóng góp ý kiến trong việc xây dựng, ban hành 03 Quy chế nội bộ của Công ty là (i) Quy chế đầu thầu; (ii) Quy chế tài chính; và (iii) Quy chế chi tiêu nội bộ.
  - Các thành viên BKS (KSV) đã hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ được giao, cùng tham gia thảo luận và biểu quyết thống nhất, thông qua các vấn đề, nội dung thuộc chức năng nhiệm vụ của BKS.
- \* Thống kê các chương trình làm việc của BKS, cuộc họp HĐQT các KSV đã tham gia

TT	Kiểm soát viên	Số chương trình kiểm soát tham gia	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham gia
1	Bà Đinh Hải Ninh	03/03	04	100%	
2	Bà Vũ Hương Trà	03/03	04	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Huyền	03/3	04	100%	

#### **4. Về sự phối hợp giữa Ban kiểm soát với HĐQT và Ban điều hành Công ty**

Ban kiểm soát đã có sự phối hợp tốt với HĐQT và Ban Điều hành Công ty, cụ thể như sau:

- BKS đã được mời tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban sản xuất định kỳ hàng tháng, họp kết luận kiểm toán BCTC năm 2022 của Công ty. Được tham gia ý kiến về tất cả các vấn đề liên quan đến công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban điều hành.
- BKS nhận được các tài liệu, thông tin theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty (về quyền được cung cấp thông tin của BKS): Các Phiếu lấy ý kiến, tờ trình HĐQT, các Biên bản họp, nghị quyết, quyết định của HĐQT Công ty, các báo cáo/thông tin liên quan đến hoạt động của Công ty đều được cung cấp cho BKS cùng thời điểm và theo phương thức như đối với HĐQT.

#### **5. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT**

- HĐQT đã tổ chức thành công ĐHCĐ thường niên năm 2022, với các thủ tục có liên quan đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của UBCK Nhà nước và các quy định tại Điều lệ Công ty, quy định về quản trị Doanh nghiệp.

- Năm 2022, HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ (1 quý/lần), tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản các thành viên HĐQT; ban hành 15 Nghị quyết và 7 Quyết định để Tổng Giám đốc và các thành viên Ban điều hành triển khai thực hiện nhiệm vụ SXKD 2022.

- Các cuộc họp HĐQT đã được triệu tập và thực hiện theo các trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ Công ty. Các phiên họp HĐQT đều mời Ban kiểm soát tham dự. Thông báo mời họp, hồ sơ, tài liệu đã được gửi đầy đủ đến các Thành viên HĐQT, BKS dự họp để tham khảo, nghiên cứu theo quy định. Các nội dung cuộc họp được các Thành viên HĐQT trao đổi, thảo luận, bàn bạc công khai, dân chủ, thẳng thắn và đánh giá đầy đủ, cân trọng để đưa ra những định hướng, giải pháp tốt nhất cho Công ty.

- Các quyết định của HĐQT tại các cuộc họp phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ và phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được thông qua. Biên bản các cuộc họp HĐQT đã được lập đầy đủ, có chữ ký của các Thành viên HĐQT tham gia dự họp, đảm bảo đúng hình thức theo quy định pháp luật

- Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được thông tin đầy đủ thông qua văn bản, email hoặc điện thoại, kịp thời các hoạt động của Công ty.

- HĐQT đã điều hành linh hoạt, bám sát các hoạt động của Ban điều hành, cụ thể hoá triển khai có hiệu quả theo nội dung các nghị quyết đảm bảo lợi ích của Công ty và của các cổ đông. Trong năm 2022, HĐQT đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty như sau:

- + *Thông qua quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2021.*
- + *Điều chỉnh kế hoạch năm 2022 phù hợp với lợi nhuận từ Công ty Dự án Hạ Sê San 2*
- + *Ban hành Quy chế đấu thầu áp dụng tại EVNI*
- + *Ban hành Quy chế Tài chính*
- + *Ban hành QC quản lý chi tiêu trong EVNI*
- + *Tạm phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2023.*
- + *Chi trả cổ tức cho cổ đông.*

## **6. Giám sát hoạt động của Tổng giám đốc Công ty**

Trong năm 2022, nhân sự Ban điều hành Công ty tiếp tục được củng cố, ông Lê Thanh Khoa thôi kiêm nhiệm Trưởng phòng Kỹ thuật Công ty.

Tổng giám đốc Công ty đã phối hợp với Ban điều hành Công ty đề ra những mục tiêu và các giải pháp trọng tâm để thực hiện kế hoạch năm 2022 đảm bảo hoạt động kinh doanh, TVGS an toàn và kinh tế; Sử dụng linh hoạt các nguồn vốn của Công ty trên nguyên tắc bảo toàn và hiệu quả, cụ thể:

### **\* Công tác Quản lý dự án:**

- *Dự án thủy điện Hạ Sê San 2:* EVNI đã nhận 05 triệu USD cổ tức (trước thuế) từ HLSS2 trong năm 2022. Giá trị lũy kế cổ tức nhận được từ dự án là 13,6 triệu USD ~ 315,124 tỷ đồng (sau khi trừ thuế, phí), đạt 136,33% giá trị vốn góp của EVNI tại dự án (231,146 tỷ đồng).



**- Dự án thủy điện Hạ Sê San 1/Se San 5; Sê Kông và Nậm Mô 1:**

+ Tiếp tục tìm kiếm đối tác để chuyển giao dự án hoặc góp vốn đầu tư tương tự dự án Hạ Sê San 2.

+ Hoàn thành công tác nghiệm thu quyết toán, kiểm toán chi phí đã thực hiện của các dự án và xây dựng phương án xử lý tài chính đối với các dự án trong trường hợp tiếp tục tìm kiếm đối tác để chuyển giao dự án hoặc hợp tác đầu tư tương tự dự án Hạ Sê San 2 gặp khó khăn và không có kết quả.

+ Rà soát hồ sơ pháp lý, báo cáo HĐQT tình hình thực hiện và đề xuất phương án xử lý.

\* **Công tác Tư vấn giám sát:** Trong năm 2022, EVNI thực hiện 29 hợp đồng TVGS (bao gồm các hợp đồng dở dang chuyển tiếp từ năm 2021) với giá trị 19.606 triệu đồng, trong đó đến 31/12/2022 đã đóng điện 10 dự án và hoàn thành nghiệm thu thanh toán/quyết toán 10 dự án. Doanh thu đối với hoạt động dịch vụ TVGS năm 2022 đạt 101,3% kế hoạch năm 2022, tương ứng 13,27 tỷ đồng

\* **Công tác tài chính:** Công tác lập, kiểm toán và công bố các báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm được thực hiện theo đúng quy định.

Công ty quản lý và cân đối dòng tiền đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như chi trả cổ tức cho các cổ đông.

Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi theo đúng quy định, số tiền 335.665.965đ và không phát sinh thêm khoản nợ phải thu khó đòi mới.

\* **Về công tác triển khai các kiến nghị của Ban kiểm soát:** Ban Tổng giám đốc Công ty đã nghiêm túc tiếp thu và triển khai các kiến nghị của BKS Công ty.

**\* Kết quả sản xuất kinh doanh của đơn vị:**

Hoạt động năm 2022 trên cơ sở kế hoạch doanh thu, chi phí đã được ĐHĐCĐ thông qua và được HĐQT điều chỉnh căn cứ vào kết quả lợi nhuận từ Công ty thủy điện Hạ Sê San 2, bảo toàn vốn cổ đông và lợi nhuận để lại, các chỉ tiêu kế hoạch và kế hoạch điều chỉnh năm 2022 đã được hoàn thành. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2022:

- Tổng doanh thu:	141,420 tỷ đồng	đạt 102% kế hoạch
- Nộp ngân sách nhà nước:	2,697 tỷ đồng	
- Lợi nhuận:	104,164 tỷ đồng,	đạt 103% kế hoạch
- Tỷ lệ cổ tức (dự kiến):	26%	đạt 130% kế hoạch

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	% thực hiện/ KH 2022
<b>A</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>138.076.000.000</b>	<b>141.419.931.721</b>	<b>102%</b>
1	Doanh thu TVGS	13.113.000.000	13.279.525.903	
2	Doanh thu cho thuê Văn phòng	740.000.000	943.405.863	
3	Doanh thu tài chính từ lãi tiền gửi	8.223.000.000	9.572.683.549	
4	Doanh thu từ cổ tức dự án thủy điện Hạ Sê San 2	116.000.000.000	117.624.316.406	
<b>B</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>36.688.520.000</b>	<b>37.255.455.152</b>	<b>102%</b>
5	Giá vốn dịch vụ TVGS	10.490.000.000	10.634.309.903	
6	Chi phí khấu hao nhà làm việc/văn phòng cho thuê	420.000.000	392.596.732	
7	Chi phí hoạt động, duy trì và QLDA các dự án của Công ty	9.488.520.000	9.496.082.552	
8	Chi phí tài chính (chuyển cổ tức về nước)	16.290.000.000	16.396.800.000	
9	Chi phí trích dự phòng		335.665.965	
<b>C</b>	<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (A)-(B)</b>	<b>101.387.480.000</b>	<b>104.164.476.569</b>	<b>103%</b>
<b>D</b>	<b>Lợi nhuận kế toán sau thuế</b>	<b>100.996.544.000</b>	<b>103.411.575.255</b>	

\* Ghi chú: Kế hoạch năm 2022 là kế hoạch đã được điều chỉnh

### III. THẨM TRA BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022 SAU KIỂM TOÁN CỦA CÔNG TY

Ban kiểm soát nhận thấy: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty cổ phần EVN Quốc Tế tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ.

- **Ý kiến ngoại trừ:** Không có  
 - **Vấn đề cần nhấn mạnh:** Như đã trình bày tại điểm (2), (3), và (4) của thuyết minh số 30, biên bản ghi nhớ về nghiên cứu khả thi của dự án thủy điện Sê Kông, thủy điện Hạ Sê San1/Sê San 5 tại Vương quốc Campuchia và dự án thủy điện Nậm Mỏ 1 tại nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào không tiếp tục được gia hạn/dã hết hiệu lực. Tổng giá trị đầu tư thực tế của các dự án tính đến thời điểm 31/12/2021 là 40.266.466.962 đồng, hiện phản ánh tại khoản mục "chi phí xây dựng cơ bản dở dang" (trong đó: Dự án thủy điện Sê Kông là 8.755.911.108



đồng; Dự án thủy điện Hạ Sê san 1/Sê San 5 là 24.258.325.211 đồng; Dự án Thủy điện Nậm mô 1 là 7.197.230.643 đồng). Chủ tịch HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty đánh giá rằng rủi ro tồn thấy đối với các chi phí đầu tư của 03 dự án nêu trên là không chắc chắn; Công ty có khả năng tìm được đối tác thích hợp để hợp tác, chuyển giao các dự án và thu được lợi ích kinh tế trong tương lai, thu hồi các chi phí đã đầu tư, thu được hiệu quả kinh tế.

Ý kiến kiểm toán không liên quan đến vấn đề cần nhấn mạnh này

**Một số chỉ tiêu trên báo cáo tài chính:**

TT	Chỉ tiêu	Số cuối kỳ	Số đầu năm	Tăng/giảm	
				Mức	Tỷ lệ
	1	3	4	5 = 3-4	6 = 3/4
1	Tài sản ngắn hạn	177.360.510.482	245.610.146.987	-68.249.636.505	-27,78
2	Tài sản dài hạn	317.473.101.708	316.094.210.817	1.378.890.891	0,4%
3	Nợ phải trả	12.737.862.819	47.059.121.688	-34.321.258.869	-72,9%
4	Vốn chủ sở hữu	482.095.749.371	514.645.236.116	-32.549.486.745	-6,32%
5	Tổng tài sản/Nguồn vốn	494.833.612.190	561.704.357.804	-66.870.745.614	-11,9%

Tổng tài sản, tổng nguồn vốn của Công ty tại ngày 31/12/2022 là trên 494,83 tỷ đồng, giảm 66,87 tỷ đồng tương đương giảm 11,9% so với 31/12/2021, do các chỉ tiêu sau:

Tài sản ngắn hạn giảm 68,24 tỷ so với đầu kỳ, tương đương giảm 27,78% chủ yếu do Công ty chi trả cổ tức cho cổ đông với tỷ lệ 46% (tương đương 168,7 tỷ đồng)

Tài sản dài hạn thay đổi do chi phí sửa chữa trụ sở làm việc EVNI đang được ghi nhận là chi phí trả trước dài hạn, phân bổ 3 năm.

Nợ ngắn hạn giảm 34,3 tỷ, tương đương 72,9%, nguyên nhân chủ yếu do Công ty ghi nhận khoản phải trả tạm ứng 10% cổ tức năm 2021 với giá trị 36,7 tỷ đồng cuối năm 2021 và đã thực hiện chi trả ngày 27/1/2022.

Nợ dài hạn giảm 7,6 triệu đồng. Đây là khoản đặt cọc của các đơn vị thuê văn phòng tại trụ sở Công ty có thời gian thuê trên 1 năm.

**Thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước:**

Năm trước chuyển sang:	784.727.509 đ
Phát sinh phải nộp trong kỳ:	2.620.804.102 đ
Số đã nộp trong kỳ:	2.697.077.000 đ
Số còn phải nộp cuối kỳ:	723.535.017 đ
Số dư phải thu cuối kỳ:	15.080.406 đ

## Hệ số phân tích tài chính

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2022	31/12/2021	Tăng/giảm
<b>1</b>	<b>Cơ cấu tài sản</b>				
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	64,1	56,27	7,83
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	35,9	43,7	-7,9
<b>2</b>	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>				
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	Lần	0,026	0,084	-0,058
	- Nguồn vốn CSH/Tổng NV	%	97,42	91,62	5,8
	- Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,03	0,09	-0,06
<b>3</b>	<b>Khả năng thanh toán</b>				
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	13,86	5,17	8,68
	- Khả năng thanh toán nợ đến hạn	Lần	13,94	5,22	8,72
	- Khả năng thanh toán tổng quát	Lần	38,84	11,94	26,9
<b>4</b>	<b>Hiệu quả</b>				
	- Tỷ suất LNST/Tổng tài sản bq ROA:	%	19,57	33,78	-14,21
	- Tỷ suất LNST/Doanh thu ROS	%	73,12	77,95	-4,83
	- Tỷ suất LNST/Vốn CSH bq (ROE)	%	20,7	36,1	-15,4
	- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	Đồng	2.820	4.501	-1.681

### Nhận xét:

Qua số liệu tính toán ở trên cho thấy trong năm 2022, các chỉ tiêu về tài chính của Công ty giảm so với năm 2021 do cổ tức nhận từ Công ty thủy điện Hạ Sê San giảm 3,3 triệu USD, tương đương giảm 39,76%

- Các chỉ số ROA, ROS, ROE vẫn rất cao (trên 19%) do Công ty nhận 05 triệu USD lợi nhuận (trước thuế chuyên tiền từ Campuchia về Việt Nam) từ Công ty TNHH Hạ Sê San 2 và do Công ty tiếp tục tăng trưởng lợi nhuận từ hoạt động TVGS.

- Nhóm các chỉ tiêu về khả năng thanh toán của Công ty đều rất cao, tăng mạnh so với năm 2021 chứng tỏ tình hình tài chính của công ty rất tốt.

### **IV. Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022**

Tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022 như sau:

TT	Nội dung	Đã thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2022	Chưa thực hiện	Ghi chú
1	Phân phối lợi nhuận năm 2021	X		
2	Chi trả cổ tức 2021	X		
3	Chi trả thù lao HĐQT, BKS 2021	X		



Trong đó chi tiết việc thực hiện theo Nghị quyết 1/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/06/2022 như sau:

STT	Nội dung	Nghị Quyết 1/NQ-ĐHĐCĐ	Tình hình thực hiện	Đánh giá
1	Thù lao HĐQT và BKS 2021	433,520,000	433,520,000	Thực hiện theo Nghị quyết
2	Thù lao HĐQT và BKS 2022	518,400,000	434,688,000	Tạm chi, chờ xin ý kiến ĐHCĐ 2023 để quyết toán
3	Tiền thưởng Ban điều hành	417.904.000	414.450.000	Thực hiện theo Nghị quyết
3	Chi trả cổ tức 2021	168,714,867,000	168,714,867,000	Thực hiện theo Nghị quyết
4	Phân phối lợi nhuận các quỹ 2021	3,923,340,000	3,923,340,000	Thực hiện theo Nghị quyết

**V. Công tác thực hiện công bố thông tin của Công ty:** Công ty đã thực hiện công bố thông tin đúng quy định của UBCKNN.

#### **VI. Phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023**

Ban kiểm soát tiếp tục duy trì và tăng cường công tác kiểm soát định kỳ hoạt động SXKD, TVGS, công tác quản lý và điều hành của HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty.

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban hàng tháng của Ban điều hành để nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty.
- Giám sát HĐQT, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty.
- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý và điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty.
- Giám sát kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023
- Giám sát hoạt động công bố thông tin của Công ty.

- Cập nhật chính sách, chế độ mới nhằm kiến nghị sửa đổi, bổ sung những vấn đề còn chưa phù hợp, giảm thiểu rủi ro trong điều hành, quản lý hoạt động của Công ty.

(Kế hoạch hoạt động năm 2023 sẽ được Ban kiểm soát xây dựng chi tiết sau)

#### **V. Kiến nghị**

Trên cơ sở giám sát hoạt động kinh doanh, công tác quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị; Tổng giám đốc; Số liệu báo cáo tài chính, Ban kiểm soát kiến nghị Đại hội đồng cổ đông:

- Thông qua Báo cáo của HĐQT V/v quản trị, kết quả hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023;

- Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2022, kế hoạch năm 2023 của Ban điều hành;

- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC;

- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về Kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc và Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên Công ty năm 2022 cũng như Phương hướng nhiệm vụ năm 2023.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần EVN Quốc tế kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- TV HĐQT; KSV;
- Ban TGD Cty;
- Lưu VT, VP.HĐQT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Đinh Hải Ninh**





Đà Nẵng, ngày 23 tháng 3 năm 2023

**TỜ TRÌNH**

(V/v: *lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023*  
*của Công ty cổ phần EVN Quốc tế*)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Cty cổ phần EVNI**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần EVN Quốc tế;
- Chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần EVN quốc tế.
- Tình hình thực tế.

Để thực hiện việc kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2023 (bán niên và thường niên) của Công ty cổ phần EVN Quốc tế theo quy định của Bộ tài chính và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông quy trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán và soát xét các BCTC trong năm 2023 như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập:

- Chọn đơn vị có uy tín, được phép hoạt động tại Việt Nam, được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp nhận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán;
- Có mức phí kiểm toán phù hợp với nội dung và tiến độ Công ty cổ phần EVN Quốc tế yêu cầu;
- Là công ty có kinh nghiệm kiểm toán BCTC trong lĩnh vực thủy điện;
- Ưu tiên các đơn vị đã thực hiện kiểm toán cho Công ty cổ phần EVN Quốc tế trong các đợt kiểm toán năm trước.

2. Lựa chọn các Công ty kiểm toán độc lập:

Công ty đã tiến hành thông báo mời chào giá kiểm toán đến 05 công ty kiểm toán. Tính đến 8h ngày 28/02/2023, Công ty nhận được Hồ sơ, báo giá của 03 đơn vị là Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC, Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt và Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC. Vào hồi 10h30 ngày 23/3/2023, Ban kiểm soát đã tiến hành mở niêm phong hồ sơ báo giá của 03 Công ty (có Biên bản mở báo giá kèm theo), kết quả như sau:

- Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC thông báo giá 65.000.000 đồng

- Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt thông báo giá 80.000.000 đồng
- TNHH Hãng kiểm toán AASC thông báo giá 90.000.000 đồng (tất cả các giá chào trên chưa bao gồm thuế VAT)

Căn cứ các các tiêu chí lựa chọn trên đây và thông báo giá của 03 Công ty, BKS đề xuất tiếp tục lựa chọn Công ty kiểm toán và kế toán AAC làm đơn vị kiểm toán các BCTC EVNI bán niên và thường niên trong năm 2023 với mức phí là 65.000.000đ chưa bao gồm thuế GTGT.

Trân trọng kính trình ĐHĐCĐ xem xét và phê duyệt./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Đinh Hải Ninh**



## **TỜ TRÌNH**

### **V/v: Thông qua thù lao Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần EVN Quốc tế.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần EVN Quốc tế (EVNI);

Căn cứ Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội v/v Hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần EVN Quốc tế kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua Quyết toán thù lao Hội đồng Quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS) năm 2022 và kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2023 với các nội dung như sau:

#### **I. Quyết toán thù lao Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022:**

Năm 2022, EVNI đã hoàn thành kế hoạch SXKD do Đại hội đồng cổ đông giao, lợi nhuận thực hiện đạt 102,7% kế hoạch điều chỉnh theo Nghị quyết số 53/NQ-HĐQT ngày 21/12/2022 của HĐQT EVNI. Cụ thể như sau:

- |                           |                  |                     |
|---------------------------|------------------|---------------------|
| - Tổng doanh thu:         | 141,420 tỷ đồng  | đạt 102,4% kế hoạch |
| - Nộp ngân sách nhà nước: | 2,697 tỷ đồng    |                     |
| - Lợi nhuận:              | 104,164 tỷ đồng, | đạt 102,7% kế hoạch |
| - Tỷ lệ cổ tức (dự kiến): | 26%              | đạt 130% kế hoạch   |

Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 15 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH: “Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, mức tiền lương bình quân thực hiện được tính thêm tối đa bằng 2%, nhưng không quá 20% so với mức tiền lương bình quân kế hoạch”.

Do đó, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông quyết toán mức thù lao HĐQT và BKS năm 2022 như sau:

TT	Chức vụ	Số lượng	Thù lao tháng (đồng)	Số tháng	Thù lao KH năm 2022 (đồng)	Quyết toán thù lao năm 2022 (đồng)
1	Ủy viên HĐQT (kiêm nhiệm)	3	7.700.000	12	277.200.000	291.708.000
2	Trưởng Ban Kiểm soát	1	7.700.000	12	92.400.000	97.236.000
3	Thành viên Ban Kiểm soát	2	6.200.000	12	148.800.000	156.576.000
	<b>Tổng cộng:</b>				<b>518.400.000</b>	<b>545.520.000</b>

(CT HĐQT chuyên trách, UV HĐQT kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc không hưởng thù lao).

## II. Kế hoạch thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2023:

Căn cứ vào mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch doanh thu, lợi nhuận của Công ty năm 2023, kế hoạch thù lao HĐQT và BKS năm 2023 được xây dựng như sau:

STT	Chức vụ	Số lượng	Thù lao tháng (đồng)	Số tháng	Thù lao năm 2023 (đồng)
1	Ủy viên HĐQT (kiêm nhiệm)	3	6.928.000	12	249.408.000
2	Trưởng Ban kiểm soát (kiêm nhiệm)	1	6.928.000	12	83.136.000
3	Kiểm soát viên (kiêm nhiệm)	2	5.578.000	12	133.872.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>6</b>			<b>466.416.000</b>

(CT HĐQT chuyên trách, Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc không hưởng thù lao HĐQT).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu: VT, TH, Thư ký Công ty.

### CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



**Trương Quang Minh**



## TỜ TRÌNH

### V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần EVN Quốc tế.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần EVN Quốc tế;

Căn cứ Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội v/v Hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Với kết quả SXKD năm 2022 theo Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần EVN Quốc tế kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

#### I. Phương án phân phối lợi nhuận và các quỹ:

ĐVT: đồng.

TT	Nội dung	Giá trị (đồng)	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Lợi nhuận</b>		
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN năm nay	104.164.476.569	
2	Thuế TNDN	752.901.314	
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm nay	103.411.575.255	
4	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế năm trước	11.912.724.116	
5	Tổng lợi nhuận chưa phân phối lũy kế năm nay (5)=(3)+(4)	<b>115.324.299.371</b>	
<b>II</b>	<b>Phân phối lợi nhuận</b>		
<b>1</b>	<b>Quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động</b>	<b>2.101.996.000</b>	<b>Khoản 1, Điều 18 TT28:</b>
<i>a</i>	<i>Quỹ khen thưởng</i>	1.050.998.000	
-	<i>Trích thưởng hoàn thành kế hoạch</i>	809.495.000	<i>50%*3 tháng TLBQ thực hiện của NLD</i>
-	<i>Trích thưởng vượt kế hoạch</i>	241.503.000	<i>50% của 20% phần lợi nhuận thực hiện 2022 vượt lợi nhuận kế hoạch</i>

TT	Nội dung	Giá trị (đồng)	Ghi chú
<i>b</i>	<i>Quỹ phúc lợi</i>	1.050.998.000	
-	<i>Trích phúc lợi hoàn thành kế hoạch</i>	809.495.000	<i>50%*3 tháng TLBQ thực hiện của NLD</i>
-	<i>Trích phúc lợi vượt kế hoạch</i>	241.503.000	<i>50% của 20% phần lợi nhuận thực hiện 2022 vượt lợi nhuận kế hoạch</i>
<b>2</b>	<b>Quỹ thưởng người quản lý</b>	<b>374.418.000</b>	
-	<i>HDQT, BKS</i>	68.190.000	<i>1,5 tháng thù lao bình quân</i>
-	<i>Ban điều hành</i>	306.228.000	<i>Khoản 2, Điều 18 TT28: 1,5 tháng TLBQ thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách</i>
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ</b>	<b>112.847.885.371</b>	
<b>IV</b>	<b>Chia cổ tức năm 2022</b>		
1	Số cổ phiếu chia cổ tức (CP)	36.677.145	
2	Tỷ lệ chia cổ tức	26%	
3	Giá trị chia cổ tức	95.360.577.000	
4	Hình thức trả cổ tức	Tiền mặt	
<b>V</b>	<b>Lợi nhuận để lại</b>	<b>17.487.308.371</b>	

## II. Phương thức chi trả cổ tức:

- Tổng số tiền trả cổ tức : 95.360.577.000 đồng.
- Hình thức trả : Bằng tiền.
- Thời gian chi trả cổ tức : dự kiến chi vào tháng 8/2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./. 

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu: VT, PTH, PTCKT Thư ký Công ty.

### CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



**Trương Quang Minh**



**TỜ TRÌNH**  
**V/v phê duyệt kế hoạch năm 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần EVN Quốc tế.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần EVN Quốc tế;

Để có cơ sở thực hiện yêu cầu nhiệm vụ công tác năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần EVN Quốc tế kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua kế hoạch năm 2023 với các chỉ tiêu chính như sau:

**1. Các chỉ tiêu SXKD và ĐTXD năm 2023:**

STT	Chỉ tiêu	Giá trị (đồng)
<b>1</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>135.369.333.000</b>
1.1	Doanh thu hoạt động trực tiếp từ Công ty	17.910.333.000
1.2	Doanh thu từ Dự án Thủy điện Hạ Sê San 2	117.459.000.000
<b>2</b>	<b>Chi phí</b>	<b>35.165.296.000</b>
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế/Tỷ lệ chia cổ tức</b>	
	- Lợi nhuận trước thuế	100.204.037.000
	- Tỷ lệ chia cổ tức	20%

(Chi tiết theo Thuyết minh kế hoạch năm 2023 đính kèm)

**2. Tổ chức thực hiện:**

\* Giao Ban điều hành làm việc và đề nghị Công ty TNHH Thủy điện Hạ Sê San 2 thực hiện phân chia lợi nhuận năm 2022 trong năm 2023.

Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức năm 2023 được tính trên cơ sở nguồn thu cổ tức từ dự án thủy điện Hạ Sê San 2 (117,459 tỷ đồng tương ứng 5 triệu USD). Trong trường hợp cổ tức chi trả từ dự án thủy điện Hạ Sê San 2 thay đổi so với giá trị dự kiến trong kế hoạch năm 2023, HĐQT xem xét quyết định điều chỉnh kế hoạch năm 2023 tương ứng.

\* Ban điều hành quản lý hoạt động của Công ty theo nguyên tắc hiệu quả, đạt hoặc vượt kế hoạch đề ra, bảo toàn vốn cổ đông và lợi nhuận để lại;

\* Đối với công tác tư vấn:

- Ban điều hành chủ động thực hiện:

+ Tìm kiếm công việc phù hợp năng lực hiện tại của Công ty đảm bảo công việc ổn định, lâu dài, tạo công ăn việc làm cho CBCNV và tăng nguồn thu;

+ Thực hiện các giải pháp để đáp ứng nhu cầu nhân sự gia tăng đột ngột về nhu cầu sử dụng lao động trong thời gian ngắn cho các gói thầu Tư vấn như ký Hợp đồng thuê chuyên gia, Hợp đồng thầu phụ...;

+ Lập, phê duyệt dự toán các gói thầu Tư vấn theo quy định để kiểm soát chi phí với chủ trương tiết kiệm, đảm bảo lợi nhuận của hoạt động Tư vấn đạt hoặc vượt kế hoạch.

- Trường hợp doanh thu thực hiện tăng/giảm so với kế hoạch, các khoản mục chi phí sẽ được điều chỉnh tăng/giảm tương ứng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu: VT, PTH, PTCKT, Thư ký Công ty.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Trương Quang Minh**



## CÔNG TY CỔ PHẦN EVN QUỐC TẾ

Địa chỉ: Lô 91, Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam.

Điện thoại: 0236.6255656 Fax: 0236.3633.991

Website: [www.evni.vn](http://www.evni.vn)

---

# THUYẾT MINH KẾ HOẠCH NĂM 2023

Đà Nẵng, tháng 05/2023



## THUYẾT MINH KẾ HOẠCH NĂM 2023

Phát huy kết quả đạt được trong năm 2022, với mục tiêu trọng tâm trong năm 2023 là theo dõi và quản lý các dự án đã đầu tư đảm bảo bảo toàn vốn của cổ đông; tìm kiếm việc làm đảm bảo công ăn việc làm, tăng thu nhập, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Người lao động Công ty. Công ty cổ phần EVN Quốc tế xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 với các mục tiêu cụ thể như sau:

1. Thực hiện giám sát và quản lý phần vốn góp vào Công ty TNHH thủy điện Hạ Sê San 2 (HLSS2), trong đó phối hợp với các Cổ đông khác, đơn đốc Công ty TNHH thủy điện Hạ Sê San 2 thực hiện phân chia lợi nhuận năm 2022 theo kết quả thực hiện năm 2022 và kế hoạch 5 năm giai đoạn 2019 – 2024 của HLSS2.

2. Làm việc với các đối tác về việc chuyển giao hoặc tham gia góp vốn đầu tư đối với các dự án thủy điện Công ty đã triển khai nghiên cứu tại Campuchia và Lào.

3. Tăng cường công tác tìm kiếm việc làm phù hợp với năng lực, kinh nghiệm của Công ty, đảm bảo công ăn việc làm, tăng thu nhập, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Người lao động.

4. Tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo mô hình gọn nhẹ, linh hoạt và sắp xếp, bố trí nhân sự phù hợp đáp ứng yêu cầu quản lý của Công ty trên cơ sở nhiệm vụ công tác năm 2023 nhằm tối ưu hóa chi phí.

5. Tổ chức thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2023.

### I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

#### 1. Về công tác quản lý dự án

##### 1.1 Đối với dự án Thủy điện Hạ Sê San 2

- Thực hiện giám sát và quản lý phần vốn góp vào Công ty TNHH thủy điện Hạ Sê San 2 (HLSS2) trên cơ sở pháp luật Campuchia, Hợp đồng cổ đông và theo nguyên tắc bảo toàn phần vốn đã góp.

- Quản lý, theo dõi chặt chẽ tình hình SXKD của Công ty TNHH thủy điện Hạ Sê San 2, đơn đốc HLSS2 thực hiện các nội dung Nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông; đảm bảo nhà máy thủy điện Hạ Sê San 2 vận hành an toàn, ổn định và hiệu quả, hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2023.

- Phối hợp với các Cổ đông khác, đơn đốc Công ty TNHH thủy điện Hạ Sê San 2 thực hiện phân chia lợi nhuận năm 2022 trong năm 2023.

##### 1.2 Đối với các dự án thủy điện như Hạ Sê San 1/Sê San 5; Sê Kông và Nậm Mô 1:

\* Tiếp tục thực hiện các giải pháp để chuyển giao dự án hoặc tham gia góp vốn đầu tư tương tự dự án Hạ Sê San 2, cụ thể:

- Có ý kiến bằng văn bản đến Chính phủ Campuchia/Lào về việc trong trường hợp Chính phủ Campuchia/Lào chuyển giao dự án cho đối tác khác thì EVNI được thu hồi các chi phí đã thực hiện cho dự án hoặc tham gia góp vốn trong dự án tương tự như dự án thủy điện Hạ Sê San 2;

- Phối hợp chặt chẽ với Hiệp hội các Nhà đầu tư Việt Nam sang Campuchia (AVIC), Hiệp hội các Nhà đầu tư Việt Nam sang Lào (AVIL) để thông qua Hiệp hội, giới thiệu các dự án của EVNI cho các Nhà đầu tư trong và ngoài nước;

- Làm việc, kiến nghị với Bộ kế hoạch và đầu tư Việt Nam trong việc hỗ trợ các thủ tục duy trì hiệu lực pháp lý của các dự án, cũng như thông tin đến các Nhà đầu tư về các dự án của EVNI;

- Thường xuyên liên hệ với Nhà đầu tư trong và ngoài nước để giới thiệu các dự án của EVNI cho các Nhà đầu tư để chuyển giao dự án hoặc tham gia góp vốn đầu tư.

\* Trình HĐQT/ĐHĐCĐ thông qua chủ trương chấm dứt hoạt động dự án đầu tư, quyết toán và xử lý tài chính các dự án.

## **2. Về đầu tư phát triển:**

Nghiên cứu, tìm kiếm các dự án nguồn điện (dự án năng lượng tái tạo, điện sinh khối...) phù hợp với tình hình tài chính của đơn vị để trình cấp có thẩm quyền xem xét thông chủ trương đầu tư và thực hiện các thủ tục đầu tư để chuẩn bị thực hiện đầu tư.

## **3. Công tác Tư vấn giám sát:**

- Tăng cường tìm kiếm thông tin thầu trên hệ thống đấu thầu quốc gia, làm việc với các đối tác để tham dự thầu các gói thầu phù hợp với năng lực, kinh nghiệm của Công ty.

- Duy trì và từng bước nâng cao năng lực, kinh nghiệm cho đơn vị và các cá nhân tham gia hoạt động cung cấp dịch vụ tư vấn như:

+ Duy trì hiệu lực giấy phép hoạt động điện lực, chứng chỉ năng lực hoạt động đối với lĩnh vực Tư vấn giám sát thi công xây lắp các công trình;

+ Hoàn thiện, bổ sung chứng chỉ năng lực hoạt động cho tổ chức: Chứng chỉ giám sát công trình công nghiệp hạng I và chứng chỉ giám sát PCCC.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao năng lực, kinh nghiệm cho đội ngũ chuyên gia Tư vấn;

- Bố trí nhân sự thực hiện công tác tư vấn hợp lý, khoa học và hiệu quả; tổ chức thực hiện dịch vụ Tư vấn chuyên nghiệp, bảo đảm các dự án thực hiện đúng tiến độ, chất lượng, an toàn và hiệu quả.

- Phối hợp, đôn đốc các đơn vị thi công xây lắp thực hiện nghiệm thu thanh toán/quyết toán các gói thầu, để EVNI thực hiện nghiệm thu thanh toán/quyết

toán chi phí Tư vấn kịp thời, đáp ứng quy định của hợp đồng và nhằm tăng hiệu quả sử dụng vốn.

- Tiếp tục mở rộng thị trường dịch vụ Tư vấn, đặc biệt là công tác Tư vấn cho các dự án nguồn điện, công tác sửa chữa lớn các nhà máy điện.

- Hợp tác, liên danh với các đối tác có đủ năng lực, kinh nghiệm để từng bước nâng cao năng lực, kinh nghiệm cho EVNI đối với lĩnh vực, ngành nghề mở rộng theo kế hoạch.

- Áp dụng có hiệu quả ứng dụng quản lý đầu tư xây dựng IMIS2.0 trong hoạt động cung cấp dịch vụ Tư vấn.

- Thực hiện công tác Tư vấn giám sát đạt doanh thu 10,2 tỷ đồng.

#### **4. Công tác khác**

- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ phù hợp với tình hình SXKD trong giai đoạn mới của Công ty.

- Hoàn thành công tác tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên EVNI năm 2023.

- Thực hiện chi trả cổ tức năm 2022 cho các cổ đông theo phương án do ĐHĐCĐ thường niên EVNI năm 2023 thông qua.

- Duy trì dịch vụ cho thuê đất và văn phòng tại Trụ sở làm việc của Công ty.

- Công tác an sinh xã hội: Quan tâm, tạo điều kiện thực hiện tốt công tác an sinh xã hội.

- Thực hiện công tác chuyên đổi số đối với các lĩnh vực: Quản trị nội bộ; Đào tạo và truyền thông; phù hợp các chỉ tiêu kế hoạch SXKD của Công ty.

- Về mô hình tổ chức và chi phí hoạt động:

- + Tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo mô hình gọn nhẹ, linh hoạt và sắp xếp, bố trí nhân sự phù hợp đáp ứng yêu cầu quản lý của Công ty trên cơ sở nhiệm vụ công tác năm 2023 nhằm tối ưu hóa chi phí;

- + Chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

## **II. Giải pháp thực hiện:**

### **1. Về công tác quản trị:**

- Tiếp tục duy trì mô hình tổ chức với cơ cấu linh hoạt, gọn nhẹ với 03 Phòng chức năng với biên chế nhân sự hợp lý; phát triển ngày càng tốt hơn văn hóa doanh nghiệp; đẩy mạnh việc hình thành, phát triển mối quan hệ và tạo dựng niềm tin của các đối tác kinh doanh;

- Tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp lãnh đạo; nâng cao hiệu quả quản lý điều hành, thực hiện tốt quy chế dân chủ, xây dựng văn hóa doanh nghiệp;



- Nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và nghiêm túc thực hiện các nội quy, quy chế của đơn vị;
- Nâng cao hiệu quả quản lý, cân đối tài chính phù hợp, bảo toàn và phát triển vốn, thực hành tiết kiệm chống lãng phí;
- Tiếp tục rà soát, hệ thống hóa, sửa đổi, bổ sung theo hướng tinh gọn các quy chế quản lý nội bộ phù hợp quy định hiện hành của pháp luật;
- Thiết lập và thực hiện tốt mối liên hệ với các cổ đông; thực hiện công bố thông tin kịp thời, trung thực và đúng quy định.

## **2. Giải pháp về quản lý dự án:**

- Đối với dự án Hạ Sê San 2:
  - + Phối hợp có hiệu quả với các Cổ đông khác, đơn đốc Công ty TNHH thủy điện Hạ Sê San 2 thực hiện phân chia lợi nhuận năm 2022 trong năm 2023;
  - + Theo dõi tình hình SXKD của dự án, đơn đốc HLSS2 thực hiện các nội dung Nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông.
- Đối với 3 dự án Hạ Sê San 1/5, Sê Kông và Nậm Mô 1: Tăng cường và thường xuyên liên hệ với Đại sứ quán Việt Nam tại Campuchia/Lào, Bộ kế hoạch và đầu tư Việt Nam hỗ trợ Công ty các thủ tục duy trì hiệu lực pháp lý của các dự án, giới thiệu các dự án của EVNI cho các Nhà đầu tư trong và ngoài nước. Đồng thời phối hợp chặt chẽ với Hiệp hội các Nhà đầu tư Việt Nam sang Campuchia (AVIC)/Lào (AVIL) để giới thiệu các dự án của EVNI cho các Nhà đầu tư trong và ngoài nước.

## **3. Giải pháp về công tác Tư vấn:**

- Tìm kiếm công việc phù hợp năng lực hiện tại của Công ty đảm bảo công việc ổn định, lâu dài, tạo công ăn việc làm cho CBCNV và tăng nguồn thu;
- Thực hiện các giải pháp để đáp ứng nhu cầu nhân sự gia tăng đột ngột về nhu cầu sử dụng lao động trong thời gian ngắn cho các gói thầu Tư vấn như ký Hợp đồng thuê chuyên gia, Hợp đồng thầu phụ...;
- Lập, phê duyệt dự toán các gói thầu Tư vấn theo quy định để kiểm soát chi phí với chủ trương tiết kiệm, đảm bảo lợi nhuận của hoạt động Tư vấn đạt hoặc vượt kế hoạch.
- Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm soát công tác Tư vấn để nâng cao hơn nữa chất lượng dịch vụ Tư vấn;
- Hoàn thiện chứng chỉ năng lực hoạt động cho tổ chức: Chứng chỉ giám sát công trình công nghiệp hạng I và chứng chỉ giám sát PCCC;
- Nâng cao năng lực, kinh nghiệm cho độ ngũ chuyên gia Tư vấn; tổ chức thực hiện dịch vụ Tư vấn chuyên nghiệp hóa, bảo đảm các dự án thực hiện đúng tiến độ, chất lượng, an toàn và hiệu quả;

- Tiếp tục mở rộng thị trường dịch vụ Tư vấn, đặc biệt là công tác Tư vấn cho các dự án Năng lượng tái tạo.

#### **4. Giải pháp về tài chính:**

- Tăng cường thực hiện các giải pháp quản trị, kiểm soát chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Công tác tài chính: 100% thực hiện thanh toán trên hệ thống, tiết kiệm thời gian và chi phí;

- Công tác thanh quyết toán: Đối với các gói thầu đã hoàn thành, Công ty đã chủ động, tích cực phối hợp cùng các Chủ đầu tư hoàn thành công tác quyết toán giá trị khối lượng đã thực hiện, đáp ứng quy định của hợp đồng và nhằm tăng hiệu quả sử dụng vốn;

- Tăng cường công tác quản trị dòng tiền, cân đối vốn lưu động theo năm/tháng và theo dõi sát sao tình hình thực hiện; đảm bảo dòng tiền luôn tối ưu, hiệu quả và cân đối vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh; cân đối dòng tiền nhằm gửi tiết kiệm có kỳ hạn và lãi suất phù hợp để nâng cao hiệu quả doanh thu từ hoạt động tài chính.

#### **5. Giải pháp về ứng dụng KHCN và quản trị nguồn nhân lực:**

- Áp dụng công nghệ tiên tiến trong quản lý và sản xuất kinh doanh, tăng năng suất lao động, đảm bảo kinh doanh có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn;

- Nâng cao công tác an toàn thông tin bằng cách triển khai trang bị các phần mềm ứng dụng có bản quyền nhằm giảm thiểu nguy cơ mất an toàn thông tin;

- Phát triển nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, thực hiện chính sách thu hút nhân tài;

- Thường xuyên xây dựng, cải tiến văn hóa doanh nghiệp; xây dựng đội ngũ có tác phong công tác chuyên nghiệp và nâng cao chất lượng dịch vụ, tạo dựng niềm tin đối với các đối tác, khách hàng.

#### **6. Giải pháp công tác cho thuê văn phòng tại Trụ sở Công ty:**

Tiếp tục tìm kiếm đối tác thuê văn phòng phù hợp để cho thuê, đảm bảo công suất cho thuê văn phòng có hiệu quả.

### **III. Kế hoạch doanh thu và chi phí:**

Bảng tổng hợp kế hoạch năm 2023:

<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>Đơn vị/tỷ lệ</b>	<b>Kế hoạch năm 2023 dự kiến trình</b>	<b>Thực hiện 2022</b>	<b>GHI CHÚ</b>
<b>A</b>	<b>Nguồn thu</b>		<b>135.369.333.000</b>	<b>141.419.931.721</b>	
<b>A.1</b>	<b>Doanh thu hoạt động trực tiếp từ Công ty</b>		<b>17.910.333.000</b>	<b>23.795.615.315</b>	

<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>Đơn vị/tỷ lệ</b>	<b>Kế hoạch năm 2023 dự kiến trình</b>	<b>Thực hiện 2022</b>	<b>GHI CHÚ</b>
<b>I</b>	<b>Doanh thu từ hoạt động đầu tư, tài chính, cho thuê đất và văn phòng Công ty</b>	<b>Đồng</b>	<b>7.672.000.000</b>	<b>10.516.089.412</b>	
1	Doanh thu từ hoạt động tài chính	Đồng	6.732.000.000	9.572.683.549	
2	Doanh thu từ cho thuê đất và văn phòng của Công ty, khác	Đồng	940.000.000	943.405.863	
<b>II</b>	<b>Doanh thu từ hoạt động Tư vấn (QLDA, Giám sát...)</b>	<b>Đồng</b>	<b>10.238.333.000</b>	<b>13.279.525.903</b>	<b>Phụ lục 1</b>
<b>A.2</b>	<b>Doanh thu từ Dự án Thủy điện Hạ Sê San 2</b>	<b>Đồng</b>	<b>117.459.000.000</b>	<b>117.624.316.406</b>	
	Cổ tức thu được từ dự án thủy điện Hạ Sê San 2		117.459.000.000	117.624.316.406	
<b>B</b>	<b>Chi phí hoạt động</b>		<b>35.165.296.000</b>	<b>37.255.455.152</b>	
<b>B.1</b>	<b>Chi phí hoạt động, duy trì và quản lý dự án các dự án của Công ty</b>	<b>Đồng</b>	<b>10.117.296.000</b>	<b>10.224.345.249</b>	
1	Chi phí hoạt động, duy trì và QLDA các dự án của Công ty	Đồng	9.727.296.000	9.496.082.552	
2	Chi phí khấu hao nhà làm việc/văn phòng cho thuê	Đồng	390.000.000	392.596.732	Phụ lục 2
3	Chi phí trích dự phòng			335.665.965	
<b>B.2</b>	<b>Chi phí hoạt động cho công tác Tư vấn (QLDA, Giám sát...)</b>	<b>Đồng</b>	<b>8.703.000.000</b>	<b>10.634.309.903</b>	
<b>B.3</b>	<b>Phí chuyển tiền cổ tức HSS2 về Việt Nam</b>	<b>Đồng</b>	<b>16.345.000.000</b>	<b>16.396.800.000</b>	
<b>C</b>	<b>Lợi nhuận</b>				



TT	NỘI DUNG	Đơn vị/tỷ lệ	Kế hoạch năm 2023 dự kiến trình	Thực hiện 2022	GHI CHÚ
1	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	100.204.037.000	104.164.476.569	
2	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	100.151.037.000	103.411.575.255	
3	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/CP	2.731	2.820	
4	Tỷ lệ chia cổ tức	%	20	26	
5	Lợi nhuận phân phối cho cổ đông	Đồng	73.354.290.000	95.360.577.000	

### 1. Doanh thu:

Trên cơ sở kế hoạch các nội dung công việc năm 2023 được trình bày như trên, các nguồn thu chủ yếu của Công ty bao gồm: (i) Doanh thu từ cổ tức của dự án Thủy điện Hạ Sê San 2; (ii) Doanh thu từ hoạt động tài chính (gửi số vốn góp chưa sử dụng của cổ đông và lợi nhuận các năm vào các ngân hàng); (iii) Thu từ cho thuê văn phòng, nhà để xe, cho thuê đất; và (iv) Thu từ hoạt động tư vấn QLDA và Tư vấn giám sát. Tổng nguồn thu dự kiến, cụ thể như sau:

#### 1.1. Doanh thu từ cổ tức của dự án thủy điện Hạ Sê San 2

Căn cứ số liệu kế hoạch năm 5 năm 2023-2027 của HLSS2; tình hình sản xuất phát điện năm 2022 (đạt 122% KH 2022) và báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh dự kiến năm 2022 của Công ty TNHH Hạ Sê San 2 (tài liệu họp ĐHĐCĐ năm 2022): Lợi nhuận sau thuế năm 2022 dự kiến của HLSS2 là 68,9 triệu USD. Việc phân phối sẽ được HLSS2 trình cổ đông thông qua tại Đại hội đồng cổ đông năm 2023 (dự kiến tổ chức tháng 5 năm 2023). Theo tình hình thực hiện chi trả cổ tức năm 2021 trong năm 2022 HLSS2 chia cổ tức 50 triệu USD cho cổ đông (EVNI nhận 5 triệu USD); Vì vậy, EVNI dự kiến cổ tức năm 2022 của HLSS2 mà EVNI nhận được trong năm 2023 tương ứng là 5 triệu USD (năm 2021: 8,3 triệu USD, năm 2022: 5 triệu USD) tương đương 117.459.000.000 đồng.

#### 1.2. Doanh thu từ tiền gửi Ngân hàng:

Trên cơ sở số dư tiền gửi ngân hàng, dự kiến năm 2023 EVNI thu từ lãi tiền gửi đạt 6.732 triệu đồng thấp hơn 2.840 triệu đồng so với năm 2022. Nguyên nhân: tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn đầu năm 2023 thấp hơn so với năm 2022 do số dư nguồn tiền và tương đương tiền cuối năm 2022 thấp hơn cuối năm 2021 (lợi nhuận năm 2021 cao hơn 2022) và trong năm 2022 EVNI đã thực hiện chi trả cổ tức với tỷ lệ là 46% (năm 2021: 10%).

#### 1.3. Doanh thu từ cho thuê văn phòng:

Tổng doanh thu từ việc cho thuê văn phòng, thuê mặt bằng năm 2023 dự kiến đạt 940 triệu đồng, giá trị gần bằng với thực hiện năm 2022. Nguyên nhân: năm

2023, Công ty dự kiến tiếp tục cho thuê quy mô các văn phòng như năm 2022.

#### **1.4. Doanh thu từ hoạt động tư vấn: (Chi tiết theo phụ lục 1 đính kèm)**

Với các hợp đồng TVGS đã ký năm 2022; dự kiến sẽ ký trong năm 2023, tổng doanh thu kế hoạch từ dịch vụ tư vấn năm 2023 đạt 10.238 triệu đồng thấp hơn 3.041 triệu đồng so với năm 2022 (khối lượng nghiệm thu thực hiện trong năm 2022 được kế thừa từ các hợp đồng TVGS dự án điện NLTT từ năm 2021 lớn). Từ sau ngày 31/10/2021, cơ chế chính sách phát triển điện NLTT hết hiệu lực nên các Nhà đầu tư xây dựng lĩnh vực này giảm. Năm 2023 Công ty thực hiện TVGS thuần là các công trình đường dây và trạm biến áp, lĩnh vực có nhiều đơn vị TVGS khác cùng tham gia với giá cả cạnh tranh). Doanh thu dịch vụ TVGS bao gồm:

- Doanh thu từ các hợp đồng TVGS chuyển tiếp tiếp từ các năm trước: 9.260 triệu đồng
- Dự kiến doanh thu kế hoạch đấu thầu mới các hợp đồng TVGS năm 2023: 978 triệu đồng.

#### **2. Chi phí hoạt động:**

Trên cơ sở kế hoạch triển khai các dự án, phạm vi hoạt động, địa bàn công tác, quy mô nguồn nhân lực phục vụ công tác quản lý, cân đối chi phí thực hiện qua các năm 2017-2022, Công ty lập dự toán chi phí hoạt động, quản lý dự án và chi phí phục vụ Tư vấn các gói thầu trong năm 2023.

Tổng chi phí hoạt động năm 2023: 35.165 triệu đồng, cụ thể:

##### **2.1. Chi phí hoạt động, quản lý dự án:**

Tổng chi phí hoạt động, quản lý dự án năm 2023 là 10.117 triệu đồng giảm 107 triệu đồng so với thực hiện năm 2022.

Trong đó:

2.1.1. Chi phí khấu hao Tài sản cố định năm 2023 là 390 triệu đồng giảm 2 triệu đồng so với năm 2022.

Nguyên nhân: trong năm 2022, hệ thống thang máy của công ty đã hết khấu hao nên chi phí khấu hao giảm trong năm 2023.

2.1.2. Chi phí dự phòng nợ phải thu khó đòi: Năm 2022 phát sinh tăng chi phí dự phòng nợ phải thu khó đòi với số tiền là 335 triệu, bao gồm: dự phòng khoản phải thu Công ty TNHH Đầu tư Long Thành Đắc Lắc 1 - TVGS Dự án Nhà máy điện mặt trời Long Thành 1 (200 triệu) và Tổng công ty Phát điện 1- Dự án điện gió Tỉnh Bến Tre (135,6 triệu đồng)

2.1.3. Chi phí hoạt động, duy trì và QLDA năm 2023 là 9.727 triệu đồng tăng 231 triệu so với thực hiện năm 2022, trong đó:

- Thù lao HĐQT, BKS năm 2023: 466,416 triệu đồng, giảm 79,104 triệu đồng so với thực hiện năm 2022.

Nguyên nhân: Căn cứ kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2023, lợi nhuận kế hoạch giảm 4% so với thực hiện năm 2022. Công ty dự kiến giảm mức thù lao của ủy viên HĐQT, thành viên BKS năm 2023 tương ứng 14,5% so với thực hiện năm 2022 trên cơ sở đảm bảo cân đối hợp lý với tiền lương của người quản lý chuyên trách tương ứng và quy định tại Điều 16 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016.

- Lương và các khoản phải trích theo lương của Ban điều hành và người lao động năm 2023: 4.970 triệu đồng, giảm 406,35 triệu đồng so với thực hiện năm 2022. Trong đó:

+ Ban điều hành: 2.431 triệu đồng, giảm 322,78 triệu đồng so với thực hiện năm 2022;

+ Người lao động: 2.539 triệu đồng, giảm 83,57 triệu đồng so với năm 2022.

Nguyên nhân:

+ Lợi nhuận kế hoạch giảm 4% so với thực hiện năm 2022, mức tiền lương bình quân kế hoạch của người quản lý chuyên trách được tính bằng 90% trên mức lương cơ bản và hệ số điều chỉnh tăng thêm 1,0 đối với công ty có lợi nhuận từ 100 tỷ đến dưới 200 tỷ đồng, áp dụng theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 13 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH.

+ Mức tiền lương bình quân kế hoạch của người lao động giảm 5% so với thực hiện năm 2022, áp dụng theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 8 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH: công ty có năng suất lao động bình quân kế hoạch và lợi nhuận kế hoạch giảm so với thực hiện năm trước liền kề.

- Chi phí hoạt động khác là 4.290 triệu đồng tăng 716 triệu đồng so với năm 2022.

Nguyên nhân: Chi phí sửa chữa, sơn trụ sở công ty hoàn thành tháng 10 và 11 năm 2022 (tổng chi phí 1.608 triệu đồng), vì vậy giá trị phân bổ chi phí này cho năm 2023 nhiều hơn năm 2022: 420 triệu đồng. Ngoài ra, do trong năm 2023, công ty dự kiến thực hiện triển khai phần mềm D-office (150 triệu đồng); tăng cường công tác bồi dưỡng, đào tạo nghiệp vụ, chuyên môn cho CBCNV Công ty và gia hạn chứng chỉ năng lực...(147 triệu đồng)

## **2.2. Chi phí hoạt động dịch vụ tư vấn**

Nhằm duy trì hoạt động, đảm bảo công ăn việc làm và tăng thu nhập của CBNV, năm 2023 EVNI tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn giám sát các công trình lưới điện truyền tải Quốc (NPT) đảm bảo các hợp đồng TVGS đạt tỷ lệ bình quân lợi nhuận/doanh thu là 15%, giảm 5% so với năm 2022 (năm 2022: 20%). Tổng chi phí cho hoạt động TVGS là 8.703 triệu đồng.

Nguyên nhân: Thời gian hoàn thành các công trình lưới điện truyền tải hiện nay thường xuyên bị kéo dài do dự án gặp nhiều vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, các nhà thầu xây lắp gặp nhiều khó khăn về giá cả, chi phí đầu



vào tăng cao, dẫn đến chi phí TVGS tăng nhưng giá trị hợp đồng trọn gói không thay đổi, số lượng dự án hoàn thành quyết toán trong năm cũng giảm theo.

Trong quá trình thực hiện, Công ty kiểm soát chi phí với chủ trương tiết kiệm, đảm bảo tỷ lệ lợi nhuận đạt hoặc vượt kế hoạch, đời sống và thu nhập của CBNV được cải thiện. Trường hợp doanh thu thực hiện tăng/giảm so với kế hoạch, các khoản mục chi phí sẽ được điều chỉnh tương ứng.

### **3. Kế hoạch Lợi nhuận và tỷ lệ cổ tức:**

Cân đối nguồn thu và chi phí, dự kiến lợi nhuận và mức chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho các cổ đông như sau:

- Lợi nhuận trước thuế: 100.204 triệu đồng;
- Tỷ lệ cổ tức: 20%

**PHỤ LỤC 1 - BẢNG TỔNG HỢP KẾ HOẠCH NGUỒN THU DỊCH VỤ TVGS NĂM 2023**

ĐVT: đồng

STT	Dự án	Giá trị Hợp đồng (trước thuế)	Giá trị Hợp đồng (sau thuế)	Tỷ lệ còn lại chưa NT	Giá trị HĐ còn lại 31/12/2022	Tỷ lệ NT năm 2023	Giá trị NT năm 2023
<b>I</b>	<b>Các hợp đồng chuyển tiếp từ năm trước</b>	<b>23.165.502.670</b>	<b>25.482.052.937</b>		<b>13.046.246.024</b>		<b>9.259.942.333</b>
1	Đường dây 220kV Nha Trang Tháp Chàm	636.822.000	700.504.200	30%	191.046.600	30%	191.046.600
2	Trạm biến áp 220kV Krong Ana và đấu nối	1.251.397.139	1.376.536.853	45%	563.128.713	45%	563.128.713
3	Dự án điện gió Hướng Phùng 1	1.322.148.582	1.454.363.440	100%	1.322.148.582	50%	661.074.291
4	Ngăn lộ 110 kV xuất tuyến đường dây 110 kV Ninh Phước - Tuy Phong - Phan Rí tại TBA 220 kV Ninh Phước	74.498.465	81.948.312	10%	7.449.847	0%	0
5	HĐ với A Vương- Ngăn lộ 110kV xuất tuyến đường dây 110kV Ninh Phước	8.277.607	9.105.368	100%	8.277.607	0%	0
6	Tư vấn thẩm tra thiết kế BVTC-dự toán và TVGS thi công xây dựng hạng mục Hệ thống cung cấp nước ngọt cho dự án Nhà máy nhiệt điện Quảng Trạch I	265.496.288	292.045.917	100%	265.496.288	30%	79.648.886
7	Trạm biến áp 220kV Duy Xuyên	1.816.029.091	1.997.632.000	9%	163.442.618	9%	163.442.618

8	Nâng công suất TBA 220kV Huế từ (125+250)MVA lên (2x250)MVA	141.782.727	155.961.000	30%	42.534.818	30%	42.534.818
9	Đường dây 500kV NĐ Vân Phong - NĐ Vĩnh Tân	2.724.011.070	2.996.412.177	10%	272.401.107	10%	272.401.107
10	Treo mạch 2 đường dây 220kV Nha Trang - Tháp Chàm	252.512.727	277.764.000	58%	146.457.382	58%	146.457.382
11	Thi công lắp đặt thiết bị, thăm tra và phê duyệt TKBVTC và hỗ trợ Quản lý dự án Đầu tư thay mới Hệ thống điều khiển nhà máy (DCS) và bảo vệ tổ máy Nhà máy Thủy điện Đại Ninh	463.680.000	510.048.000	34,58%	160.340.544	34,58%	160.340.544
12	Trạm biến áp 500kV Vân Phong và đấu nối	1.135.744.000	1.249.318.400	10%	113.574.400	10%	113.574.400
13	Phụ lục Hợp đồng TBA 500kV Vân Phong và đấu nối	75.657.518	83.223.270	100%	75.657.518	100%	75.657.518
14	Nâng công suất Trạm biến áp 500 kV Pleiku 2	1.458.681.818	1.604.550.000	80%	1.166.945.455	80%	1.166.945.455
15	Trạm biến áp 220kV Vũng Áng và đấu nối	1.761.454.545	1.937.600.000	100%	1.761.454.545	50%	880.727.273
16	Di dời, xử lý các điểm giao chéo đường dây 500kV và 220kV phục vụ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Vĩnh Hảo – Phan Thiết	763.090.909	839.400.000	11%	83.940.000	11%	83.940.000
17	Treo dây mạch 2 đường dây 220kV Dốc Sỏi -Quảng Ngãi	734.000.000	807.400.000	100%	734.000.000	50%	367.000.000
18	Đường dây 220kV mạch kép Ninh Phước-500kV Thuận Nam	971.454.545	1.068.600.000	20%	194.290.909	20%	194.290.909

19	Di dời, cải tạo đường dây 500kV phục vụ công tác GPMB cho tuyến đường cao tốc Bắc – Nam đoạn qua huyện Hàm Tân (Phan Thiết - Dầu Giây)	779.090.909	857.000.000	10,5%	81.804.545	10,5%	81.804.545
20	ĐZ 500 kV đấu nối TBA 500 kV Thuận Nam vào ĐZ 500 kV NĐ Vân Phong - NĐ Vĩnh Tân	1.745.454.545	1.920.000.000	52%	907.636.364	52%	907.636.364
21	Lắp đặt 02 ngăn lộ 110kV TBA 220kV Hải Dương đấu nối 110kV Hải Dương – Đồng Niên	227.272.727	250.000.000	100%	227.272.727	100%	227.272.727
22	Lắp đặt 04 ngăn lộ 110kV trạm biến áp 220kV Vĩnh Tường và 01 ngăn lộ 110kV trạm biến áp 220kV Vĩnh Yên đấu nối đường dây 110kV Vĩnh Tường - Vĩnh Yên- Việt Trì	106.909.091	117.600.000	100%	106.909.091	100%	106.909.091
23	Đường dây 220kV Quảng Ngãi - Quy Nhơn (Phước An)	675.272.727	742.800.000	100%	675.272.727	50%	337.636.364
24	Nâng công suất trạm biến áp 220 kV Đông Hà từ 2x125 MVA lên (125+250) MVA	414.545.455	456.000.000	100%	414.545.455	100%	414.545.455
25	Đường dây 220kV Thạnh Mỹ - Duy Xuyên	2.676.581.818	2.944.240.000	100%	2.676.581.818	50%	1.338.290.909
26	Giải pháp đảm bảo yêu cầu về điện áp cho lưới truyền tải điện khu vực miền Bắc	683.636.364	752.000.000	100%	683.636.364	100%	683.636.364
<b>II</b>	<b>Kế hoạch đấu thầu mới năm 2023</b>	<b>3.000.000.000</b>	<b>3.300.000.000</b>				<b>978.391.000</b>
27	Dự kiến đấu thầu mới	3.000.000.000	3.300.000.000	100%		33%	978.391.000
	Tổng cộng	26.165.502.670	28.782.052.937		13.046.246.024		10.238.333.000



**PHỤ LỤC 3 - CHI PHÍ KHẤU HAO CƠ BẢN**

<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG CÔNG VIỆC</b>	<b>THÀNH TIỀN</b>	<b>GHI CHÚ</b>
1	Chi phí khấu hao nhà làm việc/văn phòng cho thuê	390.000.000	
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>390.000.000</b>	

*Đà Nẵng, ngày 22 tháng 6 năm 2023*

**BIÊN BẢN  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023  
CÔNG TY CỔ PHẦN EVN QUỐC TẾ**

- Tên Công ty: Công ty cổ phần EVN Quốc tế
- Trụ sở chính: Lô số 91, Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng
- Giấy CNĐKDN - MSDN: 0102379203 do Sở KH&ĐT TP.Đà Nẵng cấp thay đổi lần 7 ngày 03/7/2020.

**I. Thời gian và địa điểm:**

- Thời gian: 08h00 ngày 22/6/2023.
- Địa điểm: Hội trường Trụ sở Công ty cổ phần EVN Quốc tế - Lô 91 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P. Khuê Trung, Q. Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng.

**II. Thành phần tham dự Đại hội:**

- Chủ tịch, các Ủy viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc Công ty cổ phần EVN Quốc tế.
- Các cổ đông và đại diện cổ đông của Công ty (có danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng chi tiết tại biên bản kiểm tra tư cách cổ đông kèm theo).

**III. Nội dung Đại hội:**

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần EVN Quốc tế năm 2023 họp thảo luận, góp ý và biểu quyết thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo của HĐQT về quản trị, kết quả hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023;
2. Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2022, kế hoạch năm 2023;
3. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022;
4. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, TGD & Kết quả hoạt động của BKS và Kiểm soát viên năm 2022;
5. Trình lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2023;
6. Trình quyết toán thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2023;

7. Trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2022;
8. Trình Kế hoạch năm 2023;
9. Thông qua báo cáo kết quả ứng cử đề cử TV HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028;
10. Bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028;

#### **IV. Tóm tắt diễn biến Đại hội:**

##### **A. Ban tổ chức Đại hội tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và các thủ tục tiến hành Đại hội.**

###### **1. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:**

Ông Lê Thanh Khoa thay mặt Ban tổ chức Đại hội báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

+ Tổng số cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 12/05/2023: ..... cổ đông gồm ..... cổ đông pháp nhân và ..... cổ đông thể nhân đại diện cho **36.677.145** cổ phần có quyền biểu quyết;

+ Tổng số cổ đông được triệu tập Đại hội: ..... cổ đông đại diện cho **36.677.145** cổ phần có quyền biểu quyết (..... cổ đông pháp nhân với ..... cổ phần có quyền biểu quyết và ..... cổ đông thể nhân với ..... cổ phần có quyền biểu quyết);

+ Tổng số cổ đông tham dự Đại hội: ..... cổ đông, trong đó có ..... pháp nhân và ..... cổ đông thể nhân đại diện ..... cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (chi tiết tại biên bản kiểm tra tư cách cổ đông kèm theo).

Căn cứ Điều 18, Điều lệ của Công ty, với số tỷ lệ cổ phần mà các cổ đông đến tham dự như trên, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần EVN Quốc tế đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

**2.** Ông Lê Thanh Khoa – Phó Tổng Giám đốc Công ty tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và các thành phần tham dự đại hội.

**3.** Thay mặt Ban tổ chức, Ông Lê Thanh Khoa đã tiến hành lấy ý kiến Đại hội để thông qua Quy chế tổ chức Đại hội, Thẻ lệ biểu quyết và Quy chế bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ: 100%.

**4.** Ban tổ chức giới thiệu với Đại hội để thông qua Chủ tọa, Thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ: 100% như sau

a. Chủ tọa đại hội:

- Ông Trương Quang Minh      - Chủ tịch HĐQT

b. Thư ký Đại hội:

- Bà Nguyễn Thị Mai Hương      - Trưởng Phòng Tổng hợp

c. Ban kiểm phiếu:

- Ông Lê Thanh Khoa - Phó Tổng giám đốc - Trưởng Ban
- Bà Bùi Thị Tuyết - CV P. Tổng hợp - Ủy viên
- Bà Nguyễn Hà Trang Nhung - CV P. Kỹ thuật - Ủy viên
- Ông Trần Vũ Quốc Tài - Phụ trách phòng TCKT - Ủy viên
- Ông Phạm Hữu Thắng - CV P. Kỹ thuật - Ủy viên

## **B. Diễn biến của Đại hội:**

Đại hội tiến hành dưới sự điều hành của Chủ tọa Đại hội.

### **B.1. Thông qua chương trình Đại hội.**

Chủ tọa Đại hội thông qua nội dung chương trình đại hội với các nội dung trên. Đại hội biểu quyết thông qua chương trình Đại hội, tỷ lệ tán thành 100%.

### **B.2. Các nội dung, vấn đề báo cáo, trình bày tại Đại hội:**

Được sự thống nhất của Đại hội, các nội dung chương trình được báo cáo trước đại hội:

1. Thay mặt HĐQT, Ông Trương Quang Minh – Chủ tịch HĐQT đọc Báo cáo số 25/BC-HĐQT ngày 17/05/2023 của HĐQT về tình hình quản trị, kết quả hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023;

2. Ông Lê Vũ Ninh – UV HĐQT, Tổng Giám đốc đọc Báo cáo số 209/BC-EVNI ngày 08/5/2023 của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch năm 2023;

3. Ông Trần Vũ Quốc Tài – Phụ trách phòng TCKT Công ty trình bày Báo cáo tài chính 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán và Kế toán AAC;

4. Thay mặt Ban kiểm soát, Bà Đinh Hải Ninh – Trưởng ban Kiểm soát đọc Báo cáo của Ban kiểm soát số ..... ngày ..... về kết quả kinh doanh của công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, TGD & Kết quả hoạt động của BKS và Kiểm soát viên năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023; và Tờ trình ngày 23/03/2023 của Ban kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023 của Công ty cổ phần EVN Quốc tế;

5. Ông Lê Vũ Ninh – Tổng Giám đốc đọc Tờ trình số 21/TTr-EVNI ngày 08/5/2023 về thông qua thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2023;

6. Ông Trần Vũ Quốc Tài – Phụ trách phòng TCKT đọc Tờ trình số 22/TTr-HĐQT ngày 08/5/2023 về phương án phân phối lợi nhuận năm 2022;

7. Ông Lê Thanh Khoa – Phó Tổng Giám đốc đọc Tờ trình số 23/TTr-HĐQT ngày 08/5/2023 về Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

Chủ tọa Đại hội tóm tắt các nội dung đã trình bày trước đại hội, báo cáo Đại hội tiến độ thực hiện, kết quả SXKD năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Công ty TNHH Thủy điện Hạ Sê San 2 – Campuchia (Công ty liên kết).



### B.3 Các nội dung được Đại hội biểu quyết thông qua:

Sau thời gian thảo luận, Đại hội đã tiếp thu các ý kiến và tiến hành biểu quyết theo phương thức điền vào “Phiếu biểu quyết”, thông qua các vấn đề đã đưa ra thảo luận tại Đại hội. Kết quả biểu quyết từng vấn đề như sau:

STT	Nội dung biểu quyết	Số phiếu và tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết					Kết quả biểu quyết
		Hợp lệ	Không hợp lệ	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	
1	Báo cáo của HĐQT về tình hình quản trị, kết quả hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023						Thông qua với tỷ lệ
		100%	0%				
2	Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch năm 2023						Thông qua với tỷ lệ
		100%	0%				
3	Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán						Thông qua với tỷ lệ
		100%	0%				
4	Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, TGD & Kết quả hoạt động của BKS và Kiểm soát viên năm 2022						Thông qua với tỷ lệ
		100%	0%				
5	Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023						Thông qua với tỷ lệ
		100%	0%				
6	Quyết toán thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2022, kế hoạch tiền lương, thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2023						Thông qua với tỷ lệ
		100%	0%				
7	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022						Thông qua với tỷ lệ
		100%	0%				
8	Kế hoạch năm 2023						Thông qua với tỷ lệ
		100%	0%				

## Về kế hoạch năm 2023, Đại hội thống nhất giao Ban điều hành:

- Làm việc và đề nghị Công ty TNHH Thủy điện Hạ Sê San 2 thực hiện phân chia lợi nhuận năm 2022 trong năm 2023.

Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức năm 2023 được tính trên cơ sở nguồn thu cổ tức từ dự án thủy điện Hạ Sê San 2 (117,45 tỷ đồng). Trong trường hợp cổ tức chi trả từ dự án thủy điện Hạ Sê San 2 thay đổi so với giá trị dự kiến trong kế hoạch năm 2023, ĐHĐCĐ giao HĐQT xem xét quyết định điều chỉnh kế hoạch năm 2023 tương ứng.

- Quản lý hoạt động của Công ty theo nguyên tắc hiệu quả, đạt hoặc vượt kế hoạch đề ra, bảo toàn vốn cổ đông và lợi nhuận để lại;

- Tiếp tục tìm kiếm đối tác thích hợp để hợp tác phát triển hoặc chuyển giao các dự án thủy điện: Hạ Sê San1/Sê San 5; Sê Kông và Nậm Mô 1;

- Đối với công tác tư vấn: Giao Ban điều hành chủ động thực hiện:

+ Tìm kiếm công việc phù hợp năng lực hiện tại của Công ty đảm bảo công việc ổn định, lâu dài, tạo công ăn việc làm cho CBCNV và tăng nguồn thu;

+ Thực hiện các giải pháp để đáp ứng nhu cầu nhân sự gia tăng đột ngột về nhu cầu sử dụng lao động trong thời gian ngắn cho các gói thầu Tư vấn như ký Hợp đồng thuê chuyên gia, Hợp đồng thầu phụ...;

+ Lập, phê duyệt dự toán các gói thầu Tư vấn theo quy định để kiểm soát chi phí với chủ trương tiết kiệm, đảm bảo lợi nhuận của hoạt động Tư vấn đạt hoặc vượt kế hoạch.

+ Trường hợp doanh thu thực hiện tăng/giảm so với kế hoạch, các khoản mục chi phí sẽ được điều chỉnh tăng/giảm tương ứng.

*\* Nội dung ý kiến của các cổ đông tại Đại hội và giải trình của Chủ tọa Đại hội chi tiết theo Phụ lục đính kèm Biên bản.*

## **B.4 Báo cáo kết quả ứng cử, đề cử Thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028**

Căn cứ: Điều lệ của EVNI; Nghị quyết 20/NQ-HĐQT ngày 05/05/2023 và Thông báo số 177/TB-EVNI ngày 19/0/2023 của EVNI về việc ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, BKS Công ty cổ phần EVN Quốc tế nhiệm kỳ 2023 – 2028. Ông Trương Quang Minh - Chủ tịch HĐQT đọc báo cáo kết quả ứng cử, đề cử Thành viên HĐQT, BKS Công ty cổ phần EVN Quốc tế nhiệm kỳ 2023-2028 theo hồ sơ ứng cử, đề cử đã được Ban điều hành Công ty tiếp nhận hợp lệ đến 16g30 ngày 02/06/2023 theo thông báo đã công bố như sau:

### **1. Hội đồng quản trị: gồm 05 thành viên**

<b>TT</b>	<b>Họ và tên ứng viên</b>	<b>Chức danh đang đảm nhiệm</b>	<b>Đại diện cho cổ đông tỷ lệ % CP sở hữu</b>
1	Ông Trương Quang Minh	Chủ tịch HĐQT	Tổng Công ty phát điện 15,63%

2	Ông Lê Vũ Ninh	Ủy viên HĐQT TGD	Tổng Công ty phát điện 10,42%
3	Ông Nguyễn Quang Huy	Ủy viên HĐQT Kiêm nhiệm	Công ty CP NĐ Phả Lại 19,30%
4	Ông Lê Duy Thanh	Ủy viên HĐQT Kiêm nhiệm	Tập đoàn CN Cao su VN 11,78%
5	Bà Nguyễn Thị Hương	Ủy viên HĐQT Kiêm nhiệm	NH TMCP An Bình 10,31%
6	.....		

## 2. Ban kiểm soát: gồm 3 thành viên

TT	Họ và tên	Chức danh Đang đảm nhiệm	Đại diện cho cổ đông tỷ lệ % CP sở hữu
1	Đỗ Quang Minh	Trưởng ban	Tổng Công ty phát điện 1 26,05%
2	Vũ Hương Trà	Thành viên	NH TMCP An Bình 10,31%
3	Nguyễn Thị Huyền	Thành viên	Công ty CP NĐ Phả Lại 19,30%
4	.....		

Chủ tọa tiến hành lấy ý kiến Đại hội để thông qua danh sách ứng cử đề cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028. Đại hội thông qua với tỷ lệ tán thành .....

Chủ tọa lấy ý kiến đại hội thông qua Ban bầu cử HĐQT, BKS tại đại hội với thành phần là Ban kiểm phiếu đã được đại hội thông qua. Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%.

Ban bầu cử dưới sự điều hành của Trưởng ban tiến hành công tác bầu cử.

### B.5 Kết quả bầu cử Thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2023-2028

Sau khi kiểm phiếu (Đính kèm biên bản kiểm phiếu), Ban bầu cử công bố kết quả bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028 với kết quả như sau:

#### 5.1 Hội đồng quản trị:

Số lượng 05 thành viên sắp xếp theo tỷ lệ từ cao đến thấp:

STT	Họ và tên	Tổng số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ	Số lượng cổ đông biểu quyết
1				
2				

STT	Họ và tên	Tổng số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ	Số lượng cổ đồng biểu quyết
3				
4				
5				

## 5.2 Ban kiểm soát:

Số lượng 03 thành viên sắp xếp theo tỷ lệ từ cao đến thấp:

STT	Họ và tên	Tổng số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ	Số lượng cổ đồng biểu quyết
1				
2				
3				

Theo quy chế Đại hội, các Ông/Bà có tên sau trúng cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028 của Công ty cổ phần EVN quốc tế:

- Hội đồng quản trị:

-

- Ban kiểm soát:

-

Sau kết quả công bố, Đại hội nghỉ giải lao để HĐQT, BKS họp phiên thứ nhất bầu Chủ tịch HĐQT và Trưởng ban kiểm soát.

## B.6 Công bố kết quả phiên họp thứ nhất của HĐQT, BKS về kết quả bầu Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS EVNI nhiệm kỳ 2023 – 2028:

Ông ....., thay mặt HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 báo cáo kết quả bầu Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS với kết quả như sau:

- Ông/Bà ..... được bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị: Với tỷ lệ .../5 phiếu
- Ông/Bà ..... được bầu Trưởng Ban kiểm soát: Với tỷ lệ ...../3 phiếu

HĐQT; BKS Công ty cổ phần EVN Quốc tế nhiệm kỳ 2023 – 2028 ra mắt đại hội

## C. Thông qua Biên bản và Nghị quyết của Đại hội.

Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Thư ký Đại hội đọc dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần EVN Quốc tế.

Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội với tỷ lệ biểu quyết nhất trí: đạt 100%.



Biên bản được lập và thông qua trước Đại hội.

Đại hội kết thúc vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 22 tháng 6 năm 2023.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023  
CÔNG TY CỔ PHẦN EVN QUỐC TẾ**

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

**CHỦ TỌA**

## PHỤ LỤC CÁC Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI

(Đính kèm Biên bản họp ĐHĐCĐ EVNI năm 2022 ngày 30/06/2022)

TT	Nội dung ý kiến của Cổ đông	Ý kiến trả lời của Chủ tọa
<b>I</b>	<b>Cổ đông ...</b>	
<b>1</b>	<b>Về Báo cáo hoạt động của HĐQT</b>	
a	.....	
b	.....	
<b>2</b>	<b>Về phương án phân phối lợi nhuận năm 2022</b>	
a	.....	
<b>3</b>	<b>Về kế hoạch SXKD năm 2023</b>	
a	.....	
<b>4</b>	<b>Về .....</b>	
a	.....	

Số: /NQ-ĐHĐCĐ

Đà Nẵng, ngày 22 tháng 6 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023  
CÔNG TY CỔ PHẦN EVN QUỐC TẾ**

*Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020,*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần EVN Quốc tế (EVNI);*

*Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐQT ngày 05/05/2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần EVN Quốc tế về việc chốt thời gian, địa điểm và chương trình làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;*

*Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần EVN Quốc tế ngày 22/6/2023: Tổng số cổ đông theo danh sách chốt ngày 12/5/2023: ..... cổ đông, gồm ..... cổ đông pháp nhân và ..... cổ đông thể nhân đại diện cho 36.677.145 cổ phần có quyền biểu quyết; Tổng số cổ đông tham dự Đại hội: ... cổ đông, trong đó có ... pháp nhân và ... cổ đông thể nhân đại diện ... cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ ... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua các nội dung chủ yếu sau:

1. Báo cáo của HĐQT về tình hình quản trị, kết quả hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023;
2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2022, kế hoạch năm 2023;
3. Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC;
4. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, TGD & Kết quả hoạt động của BKS và Kiểm soát viên năm 2022;
5. Thông qua việc lựa chọn Đơn vị Kiểm toán là Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC thực hiện việc kiểm toán bán niên và thường niên năm 2023 cho Công ty cổ phần EVN Quốc tế;
6. Thông qua tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đã thực hiện trong năm 2022 là **545.520.000 đồng**;

Thông qua tổng mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2023 là **466.416.000 đồng**

7. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
<b>I</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022</b>	<b>103.411.575.255</b>
<b>II</b>	<b>Tổng lợi nhuận chưa phân phối lũy kế năm 2022</b>	<b>115.324.299.371</b>
<b>III</b>	<b>Tổng số trích lập các quỹ</b>	<b>2.476.414.000</b>
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động	2.101.996.000
	+ Quỹ khen thưởng	1.050.998.000
	+ Quỹ phúc lợi	1.050.998.000
	- Quỹ thưởng người quản lý	374.418.000
<b>IV</b>	<b>Lợi nhuận chưa phân phối còn lại sau trích lập các quỹ (II)-(III)</b>	<b>112.847.885.371</b>
<b>V</b>	<b>Chia cổ tức bằng tiền mặt</b>	<b>95.360.577.000</b>
	Tỷ lệ chia cổ tức	26%
<b>VI</b>	<b>Lợi nhuận còn lại chưa phân phối sau khi trích lập các quỹ và chia cổ tức bằng tiền mặt (IV)-(V)</b>	<b>17.487.308.371</b>

8. Thông qua kế hoạch năm 2023 với một số chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng doanh thu: 135.369.333.000 đồng
- Chí phí: 35.165.296.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 100.204.037.000 đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức: 20%

\* Giao Ban điều hành:

- Làm việc và đề nghị Công ty TNHH Thủy điện Hạ Sê San 2 thực hiện phân chia lợi nhuận năm 2022 trong năm 2023.

Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức năm 2023 được tính trên cơ sở nguồn thu cổ tức từ dự án thủy điện Hạ Sê San 2 (117,459 tỷ đồng). Trong trường hợp cổ tức chi trả từ dự án thủy điện Hạ Sê San 2 thay đổi so với giá trị dự kiến trong kế hoạch năm 2023, ĐHĐCĐ giao HĐQT xem xét quyết định điều chỉnh kế hoạch năm 2023 tương ứng.

- Quản lý hoạt động của Công ty theo nguyên tắc hiệu quả, đạt hoặc vượt kế hoạch đề ra, bảo toàn vốn cổ đông và lợi nhuận để lại;

- Tiếp tục tìm kiếm đối tác thích hợp để hợp tác phát triển hoặc chuyển giao các dự án thủy điện: Hạ Sê San1/Sê San 5; Sê Kông và Nậm Mô 1;

- Đối với công tác tư vấn: Giao Ban điều hành chủ động thực hiện:

+ Tìm kiếm công việc phù hợp năng lực hiện tại của Công ty đảm bảo công việc ổn định, lâu dài, tạo công ăn việc làm cho CBCNV và tăng nguồn thu;

+ Thực hiện các giải pháp để đáp ứng nhu cầu nhân sự gia tăng đột ngột về nhu cầu sử dụng lao động trong thời gian ngắn cho các gói thầu Tư vấn như ký Hợp đồng thuê chuyên gia, Hợp đồng thầu phụ...;

+ Lập, phê duyệt dự toán các gói thầu Tư vấn theo quy định để kiểm soát chi phí với chủ trương tiết kiệm, đảm bảo lợi nhuận của hoạt động Tư vấn đạt hoặc vượt kế hoạch.

+ Trường hợp doanh thu thực hiện tăng/giảm so với kế hoạch, các khoản mục chi phí sẽ được điều chỉnh tăng/giảm tương ứng.

9. Thông qua kết quả bầu TV HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028:

• Hội đồng quản trị:

- Ông/bà .....
- Ông/bà .....
- Ông/bà .....
- Ông/bà .....
- Ông/bà .....

• Ban kiểm soát:

- Ông/bà .....
- Ông/bà .....
- Ông/bà .....

**Điều 2.** Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 22/6/2023.

**Điều 3.** Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban điều hành tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- ĐHDCĐ;
- Thành viên HĐQT, BKS; Ban TGD
- Phòng KT, TCKT;
- Lưu: TH, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Trương Quang Minh**



**EVNINTERNATIONAL****CÔNG TY CỔ PHẦN EVN QUỐC TẾ**

Địa chỉ: Lô 91 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, P. Khuê Trung, Q. Cẩm Lệ - Thành phố Đà Nẵng.

Điện thoại: (0236) 625 56 56 - Fax: (0236) 3 633 991 - Email: [admin@evni.vn](mailto:admin@evni.vn) - <http://evni.vn>**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023****PHIẾU BIỂU QUYẾT**

Cổ đông: .....

Mã số cổ đông: .....

Người đại diện: .....

Số cổ phần sở hữu/đại diện (cổ phần): .....

Người được ủy quyền: .....

Số cổ phần nhận ủy quyền (cổ phần): .....

**Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (cổ phần):** .....*Kính đề nghị quý cổ đông cho ý kiến bằng cách đánh dấu (X) vào ô tương ứng.*

<i>Nội dung</i>	<i>Tán thành</i>	<i>Không tán thành</i>	<i>Không có ý kiến</i>
1. Báo cáo của HĐQT về tình hình về quản trị, kết quả hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2022, kế hoạch năm 2023	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, TGD & Kết quả hoạt động của BKS và Kiểm soát viên năm 2022	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5. Trình lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2023	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6. Trình quyết toán thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2023	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
7. Trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2022	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
8. Trình Kế hoạch năm 2023	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Đà Nẵng, ngày 22 tháng 6 năm 2023

**CỔ ĐÔNG***(Ký, Ghi rõ họ tên)*

Số: 27/TTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 5 năm 2023

**TỜ TRÌNH**

Vv thông qua Quy chế bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 Công ty cổ phần EVN Quốc tế

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần EVN Quốc tế.


Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần EVN Quốc tế (EVNI);

Căn cứ Quyết định số 210/QĐ-EVNI ngày 08/05/2023 về việc thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD) thường niên EVNI năm 2023;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần EVN Quốc tế kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế bầu cử tại ĐHĐCD thường niên 2023 như dự thảo đính kèm.

Kính trình ĐHĐCD xem xét quyết nghị đề Ban tổ chức Đại hội tiến hành làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần EVN Quốc tế.

Trân trọng./. 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban tổ chức ĐHĐCD 2023;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Trương Quang Minh**

*Đà Nẵng, ngày tháng 5 năm 2023*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần EVN Quốc tế (EVNI).

**QUY CHẾ BẦU CỬ  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023  
CÔNG TY CỔ PHẦN EVN QUỐC TẾ**

**Điều 1. Phạm vi áp dụng**

Quy chế bầu cử này áp dụng đối với việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2023 - 2028 tại ĐHCĐ thường niên năm 2023 và được thực hiện thông qua hình thức bỏ phiếu kín tại Đại hội.

Trường hợp cổ đông<sup>1</sup> ra về trước khi Đại hội tiến hành bầu cử, thì cổ đông đó sẽ mất quyền bầu cử tại Đại hội và Đại hội tiến hành hủy phiếu bầu của cổ đông đó (nếu có).

**Điều 2. Số lượng thành viên HĐQT và BKS**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần EVN Quốc tế; Quy chế hoạt động của HĐQT, BKS, số lượng thành viên HĐQT, BKS cụ thể như sau:

- Số lượng thành viên HĐQT: 05
- Số lượng thành viên BKS: 03

**Điều 3. Nguyên tắc bầu cử**

Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT và BKS được thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với (x) số thành viên được bầu của HĐQT, BKS và cổ đông có quyền dồn hết số phiếu bầu của mình cho một ứng cử viên hoặc phân chia số phiếu bầu của mình cho một số ứng cử viên.

- Mỗi phiếu bầu có ghi tên các ứng cử viên để bầu vào HĐQT (đối với phiếu bầu HĐQT) hoặc BKS (đối với phiếu bầu BKS). Cổ đông dùng số phiếu bầu của mình ghi vào ô chọn cho người mà mình tin nhiệm cạnh danh sách tên của từng ứng cử viên và bỏ phiếu bầu vào Thùng phiếu. Trong trường hợp viết sai, cổ đông/đại diện cổ đông không được tẩy xóa mà phải yêu cầu Ban bầu cử và kiểm phiếu đổi lại phiếu mới.

---

<sup>1</sup> Cổ đông: được hiểu là cổ đông trực tiếp tham dự hoặc một hay nhiều Người đại diện được ủy quyền tham dự

- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên (05 thành viên HĐQT, 03 thành viên ban kiểm soát). Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử của Công ty.

- Hướng dẫn chi tiết về phương thức bầu dôn phiếu xem phụ lục đính kèm.

#### **Điều 4. Phiếu hợp lệ và không hợp lệ**

##### **a) Phiếu bầu cử hợp lệ:**

- Phiếu do Ban bầu cử và kiểm phiếu phát, không có tẩy xóa nội dung.  
- Phiếu bầu đủ hay phiếu bầu ít hơn số thành viên HĐQT/BKS đã được Đại hội thông qua và bầu cho những người có tên trong danh sách đề cử và ứng cử đã được Đại hội thông qua.

- Phiếu không bầu cho người nào (phiếu trống).

##### **b) Phiếu bầu cử không hợp lệ:**

- Phiếu không phải là phiếu do Ban bầu cử & kiểm phiếu phát.  
- Phiếu có tẩy, sửa chữa nội dung  
- Phiếu bầu quá số thành viên HĐQT/BKS quy định.  
- Phiếu bầu có tên những người ngoài danh sách đề cử và ứng cử đã được Đại hội thông qua.  
- Phiếu bầu cử có tổng số phiếu biểu quyết bầu dôn cho một hoặc một số ứng cử viên lớn hơn tổng số phiếu biểu quyết được ghi trên phiếu

#### **Điều 5. Trúng cử**

Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên HĐQT, BKS (05 thành viên HĐQT, 03 thành viên Ban kiểm soát). Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau cho đến khi lựa chọn được.

#### **Điều 6. Khiếu nại kết quả bầu cử**

Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội, cổ đông không được phản đối tính hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban bầu cử & kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

Quy chế này có hiệu lực ngay khi bắt đầu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần EVN Quốc tế biểu quyết thông qua.

**PHỤ LỤC**  
**HƯỚNG DẪN PHƯƠNG THỨC BẦU ĐÒN PHIẾU**  
(Kèm theo Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS Công ty cổ phần EVN Quốc tế,  
nhiệm kỳ 2023-2028)

**1. Quy định về việc bầu đồn phiếu**

Việc bầu cử thành viên HĐQT và BKS tại ĐHCĐ được tiến hành theo nguyên tắc bầu đồn phiếu, trong đó cổ đông có quyền sử dụng tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một ứng cử viên, hoặc một số ứng cử viên với số lượng bầu cho mỗi ứng cử viên không bắt buộc phải bằng nhau; hoặc chỉ bầu một phần tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên, phần phiếu biểu quyết còn lại có thể không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào, tùy thuộc vào sự tín nhiệm đối với ứng cử viên đó.

Số lượng ứng viên được bầu trong mỗi phiếu không được vượt quá số lượng tối đa được phép bầu.

**2. Cách thức bầu:**

a) Xác định tổng số phiếu biểu quyết của 1 cổ đông (hoặc đại diện cổ đông):

Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông được xác định theo công thức sau :

$$\text{Tổng số phiếu biểu quyết} = \text{Tổng số cổ phần nắm giữ hoặc đại diện} \times \text{Số thành viên được bầu}$$

*Ví dụ 1* : Số lượng thành viên bầu vào HĐQT là 5 người.

Số lượng thành viên bầu vào BKS là 3 người.

Ông X là cổ đông nắm giữ 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết.

Như vậy, phiếu biểu quyết HĐQT của ông X là  $(1.000 * 5) = 5.000$  phiếu

và phiếu biểu quyết BKS là  $(1.000 * 3) = 3.000$  phiếu.

b) Cách thức bỏ phiếu :

Đối với trường hợp bầu Hội Đồng Quản Trị : Bầu lấy 5 ứng viên thì mỗi cổ đông (đại diện cổ đông) phân phối tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng viên mà mình lựa chọn.

Đối với trường hợp bầu Ban Kiểm soát : Bầu lấy 3 ứng viên thì mỗi cổ đông (đại diện cổ đông) phân phối tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng viên mà mình lựa chọn.

**\*Cách ghi :**

- Trên mỗi phiếu bầu có ghi rõ tổng số phiếu biểu quyết của người cầm phiếu.
- Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu biểu quyết” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.
- Nếu không bầu cho ứng cử viên, cổ đông điền số “0” hoặc gạch chéo vào cột “Số phiếu biểu quyết”
- Cộng tổng số phiếu biểu quyết và ghi vào cột tổng cộng.



Lưu ý: tổng số phiếu đã biểu quyết không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết đã ghi sẵn trên phiếu bầu cử.

Ví dụ 2: Khi bầu cử HĐQT, ông X chia tổng số phiếu biểu quyết của mình là 5.000 phiếu cho các ứng viên, chẳng hạn

TT	Họ và tên	Số phiếu biểu quyết
1	Nguyễn Văn A	1.500
2	Nguyễn Thị B	1.500
3	Lê Văn C	1.000
4	Đào Văn D	500
5	Trần Văn E	500
	<b>Tổng cộng</b> (Không được vượt quá 5.000 phiếu)	<b>5.000</b>

**Lưu ý:** Ông X có thể chỉ sử dụng tối đa 5.000 phiếu biểu quyết để bầu cho các ứng viên. Nếu dùng quá 5.000 phiếu biểu quyết là phiếu bầu không hợp lệ.

Ví dụ 3: Khi bầu cử Ban Kiểm Soát, ông X chia tổng số phiếu biểu quyết của mình là 3.000 phiếu cho các ứng viên, chẳng hạn:

TT	Họ và tên	Số phiếu biểu quyết
1	Nguyễn Văn A	1.000
2	Nguyễn Văn B	600
3	Nguyễn Văn C	1.400
	<b>Tổng cộng</b> (Không được vượt quá 3.000 phiếu)	<b>3.000</b>

**Lưu ý:** Ông X có thể chỉ sử dụng tối đa 3.000 phiếu biểu quyết để bầu cho các ứng viên vào BKS. Nếu dùng quá 3.000 phiếu biểu quyết là phiếu bầu không hợp lệ.

Số: 26/TTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 17 tháng 5 năm 2023

**TỜ TRÌNH**

Vv thông qua Quy chế tổ chức và Thể lệ biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 Công ty cổ phần EVN Quốc tế

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần EVN Quốc tế.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần EVN Quốc tế (EVNI);

Căn cứ Quyết định số 210/QĐ-EVNI ngày 08/05/2023 về việc thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD) thường niên EVNI năm 2023;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần EVN Quốc tế kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế tổ chức và thể lệ biểu quyết tại ĐHĐCD thường niên 2023 như dự thảo đính kèm.

Kính trình ĐHĐCD xem xét quyết nghị để Ban tổ chức Đại hội tiến hành làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần EVN Quốc tế.

Trân trọng./.



**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban tổ chức ĐHĐCD 2023;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Trương Quang Minh**

*Đà Nẵng, ngày 17 tháng 5 năm 2023*

**QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ THỂ LỆ BIỂU QUYẾT  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023  
CÔNG TY CỔ PHẦN EVN QUỐC TẾ**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần EVN Quốc tế (EVNI).

**Chương I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần EVN Quốc tế diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội như sau:

**Điều 1. Mục đích**

1. Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần EVN Quốc tế diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
2. Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự ĐHĐCĐ thường niên Công ty cổ phần EVN Quốc tế (sau đây gọi tắt là Công ty) đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật
3. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần EVN Quốc tế (sau đây gọi tắt là Đại hội).

**Điều 2. Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội**

Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt đến hết ngày đăng ký cuối cùng là ngày 12 tháng 05 năm 2023 đều có quyền tham dự Đại hội; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự theo quy định. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

**Điều 3. Khách mời tại Đại hội**

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không được tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

**Điều 4. Cổ đông, Khách mời tham dự Đại hội phải tuân thủ:**

- Đến tham dự đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra

an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân... theo yêu cầu của Ban tổ chức Đại hội. Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.

- Tuân thủ các quy định về phòng chống dịch bệnh COVID-19 theo yêu cầu của Ban tổ chức Đại hội.

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc phải thực hiện các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay sau khi đăng ký, nhưng Chủ tọa Đại hội không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

- Người nhận ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.

- Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.

- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa Đại hội.

- Trường hợp có cổ đông không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất cổ đông nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

- Các cổ đông phải tuân thủ theo sự điều hành, hướng dẫn của Chủ tọa Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự Đại hội; không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Chủ tọa Đại hội cho phép.

- Nghiêm túc thực hiện quy chế tổ chức và các quy chế liên quan tại Đại hội, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội và sự điều hành của Chủ tọa Đại hội.

## Chương II

### CÁC THỂ THỨC TẠI ĐẠI HỘI

#### Điều 5. Đối với các Cổ đông<sup>1</sup> tham dự đại hội

1. Mỗi Cổ đông khi tới tham dự phải mang theo giấy tờ tùy thân (*Chứng minh thư nhân dân/CCCD/Hộ chiếu*) trình Ban tổ chức Đại hội khi Ban Tổ chức yêu cầu. Trường hợp người dự họp là người được ủy quyền phải gửi kèm theo giấy uỷ quyền.

2. Ngay sau khi hoàn tất khâu đăng ký, kiểm tra tư cách họp lệ; Mỗi cổ đông sẽ được Ban tổ chức Đại hội cấp các thẻ biểu quyết về từng nội dung đã được in trên thẻ. Trên Thẻ/Phiếu biểu quyết có ghi rõ số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số cổ phần sở hữu, số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.

3. Tại Đại hội, các Cổ đông sẽ nghe báo cáo lần lượt các nội dung của Đại hội, sau đó cùng thảo luận, ý kiến công khai và biểu quyết tất cả các vấn đề trong chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 theo sự điều hành của Chủ tọa.

---

<sup>1</sup> Cổ đông: được hiểu là cổ đông trực tiếp tham dự hoặc một hay nhiều Người đại diện được ủy quyền tham dự

## **Điều 6. Các bộ phận liên quan giúp việc tại Đại hội:**

**1. Ban tổ chức Đại hội** do Tổng Giám đốc Công ty thành lập. Ban tổ chức (BTC) có trách nhiệm biên soạn các quy chế làm việc, quy chế bầu cử, thể lệ biểu quyết trình Đại hội. Thực hiện phát tài liệu, thể biểu quyết, phiếu biểu quyết cho cổ đông có đủ tư cách tham dự và những thủ tục cần thiết khác để Đại hội được tổ chức đúng quy định.

**2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội** (gọi tắt là Ban kiểm tra tư cách cổ đông):

- Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội do Ban tổ chức Đại hội cử.
- Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:
  - + Ban kiểm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ tiếp nhận, kiểm tra các loại giấy tờ chứng minh tư cách cổ đông tham dự Đại hội.
  - + Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước Đại hội.
  - + Trường hợp người đến dự Đại hội không chứng minh được đầy đủ tư cách cổ đông tham dự Đại hội, Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối cấp phiếu biểu quyết và tài liệu họp.

### **3. Ban kiểm phiếu:**

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề nghị và Đại hội biểu quyết thông qua; Thành viên Ban kiểm phiếu có thể là cán bộ công nhân viên của Công ty. Thành viên Ban kiểm phiếu không đồng thời là Chủ tọa hoặc Ban Thư ký Đại hội.
- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:
  - + Kiểm tra nội dung, hình thức và số phiếu phát ra.
  - + Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết.
  - + Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông và đại diện ủy quyền.
  - + Tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu.
  - + Công bố kết quả kiểm phiếu một cách trung thực, chính xác và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

## **Điều 7. Chủ tọa và Thư ký Đại hội:**

### **1. Chủ tọa Đại hội:**

- Chủ tọa Đại hội là Chủ tịch HĐQT. Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên HĐQT còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều hành để Đại hội bầu chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

- Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa:

+ Chủ tọa đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

+ Chủ trì Đại hội quyết định trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình Đại hội theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty cổ phần EVN Quốc tế

+ Hướng dẫn các cổ đông và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình và kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.

+ Trả lời hoặc cử cán bộ quản lý có liên quan trả lời các vấn đề do Đại hội yêu cầu và giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt thời gian Đại hội diễn ra.

+ Các quyền và nghĩa vụ khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

## **2. Thư ký Đại hội**

- Thư ký Đại hội do Chủ tọa Đại hội chỉ định.

- Quyền và nghĩa vụ của Thư ký Đại hội:

+ Thực hiện các công việc theo sự phân công của Chủ tọa.

+ Tiếp nhận phiếu câu hỏi và/ hoặc ý kiến của cổ đông.

+ Ghi chép đầy đủ, phản ánh trung thực, chính xác toàn bộ nội dung của Đại hội trong Biên bản họp Đại hội và soạn thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ.

## **CHƯƠNG III. TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

### **Điều 8. Điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ**

a. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông/người được ủy quyền tham dự đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

b. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điểm a Điều này, ĐHĐCĐ phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. ĐHĐCĐ triệu tập lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện từ 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên.

c. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điểm b Điều này, ĐHĐCĐ được triệu tập lần thứ ba trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai, và trong trường hợp này ĐHĐCĐ được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

### **Điều 9. Phát biểu tại Đại hội:**

- Đại biểu tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến bằng cách giơ cao Thẻ Biểu quyết đề nghị phát biểu và phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.

- Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho Đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

### **Điều 10. Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông**

Tất cả nội dung tại Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào biên bản của Đại hội. Nghị quyết của Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại Công ty.



## **CHƯƠNG IV. THẺ BIỂU QUYẾT**

### **Điều 11. Nguyên tắc chung**

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.

- Mỗi cổ đông đến tham dự Đại hội sẽ được Ban tổ chức Đại hội phát trực tiếp: một (01) Thẻ biểu quyết và một (01) Phiếu biểu quyết có ghi mã số đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện có đóng dấu treo Công ty dùng để biểu quyết các nội dung theo chương trình Đại hội.

### **Điều 12. Cách thức biểu quyết**

Từng vấn đề được đưa ra trước Đại hội thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ đều được xin ý kiến theo trình tự:

- Tán thành với nội dung vừa được trình;
- Không tán thành với nội dung vừa được trình;
- Không có ý kiến với nội dung vừa được trình.

Tại Đại hội, cổ đông tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung bằng một trong hai hình thức sau:

#### **1. Phương thức giơ “Thẻ biểu quyết”:**

- Phương thức giơ “Thẻ biểu quyết” được dùng để thông qua các vấn đề gồm:
  - ✓ Chương trình Đại hội;
  - ✓ Ban kiểm phiếu;
  - ✓ Quy chế tổ chức Đại hội và thẻ lệ biểu quyết;
  - ✓ Quy chế bầu cử;
  - ✓ Danh sách ứng cử đề cử TV HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028.
  - ✓ Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ họp ĐHĐCĐ.
- Mỗi cổ đông/người ủy quyền được phát một (01) Thẻ biểu quyết. Khi tiến hành biểu quyết tại được Đại hội, các cổ đông/người được ủy quyền giơ mặt trước của Thẻ biểu quyết lên cao hướng về phía Chủ tọa.
  - + Trường hợp cổ đông/người được ủy quyền không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết tán thành, không tán thành và không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó.
  - + Trường hợp cổ đông/người được ủy quyền giơ cao Thẻ biểu quyết trong cả ba lần hoặc hai trong số ba lần biểu quyết tán thành, không tán thành và không ý kiến của một vấn đề, thì được xem như biểu quyết không tán thành vấn đề đó.
  - + Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, thành viên Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của

từng cổ đông tán thành, không tán thành, không có ý kiến.

## **2. Phương thức điền vào “Phiếu biểu quyết”:**

- Phương thức điền vào Phiếu biểu quyết được dùng để thông qua các vấn đề gồm:
  - (1) Báo cáo của HĐQT về quản trị, kết quả hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023;
  - (2) Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2022, kế hoạch năm 2023;
  - (3) Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022;
  - (4) Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, TGD & Kết quả hoạt động của BKS và Kiểm soát viên năm 2022;
  - (5) Trình lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2023;
  - (6) Trình thông qua quyết toán thù lao HĐQT và BKS năm 2022, kế hoạch tiền lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2023;
  - (7) Trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2022;
  - (8) Trình Kế hoạch năm 2023;
- Mỗi cổ đông/người được ủy quyền được phát một (1) Phiếu biểu quyết trong đó có ba (03) ý kiến: tán thành, không tán thành, không có ý kiến với từng vấn đề. Cổ đông/người được ủy quyền đánh dấu “X” hoặc “√” vào ô mình chọn.

### **Điều 13. Thẻ lệ biểu quyết**

- Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp 01 (một) phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 12/5/2023) tổng số cổ phần của Công ty là: **36.677.145** cổ phần, tương đương với **36.677.145** quyền biểu quyết.

- Các vấn đề khác cần lấy biểu quyết trong chương trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 chỉ được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp biểu quyết bầu thành viên HĐQT và BKS thực hiện theo Quy chế bầu cử và các nội dung phát sinh khác (nếu có) được quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

### **Điều 14. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết**

#### **1. Phiếu biểu quyết hợp lệ:**

- Phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra.
- Không tẩy xóa, cạo sửa, thay đổi các nội dung in ấn. Khi có bổ sung nội dung thì ghi đúng số thứ tự của nội dung cần biểu quyết, không viết thêm nội dung khác ngoại trừ các nội dung theo yêu cầu của Ban Tổ chức.
- Phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên của cổ đông/ người được ủy quyền tham dự.

- Đối với mỗi nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình): Phiếu có chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

## **2. Phiếu biểu quyết không hợp lệ:**

- Là các phiếu không đáp ứng được một trong các điều kiện của Phiếu biểu quyết hợp lệ.

- Phiếu biểu quyết không có dấu của Công ty.

- Một nội dung biểu quyết có ghi từ 02 ý kiến biểu quyết khác nhau (“Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến”) hoặc không có lựa chọn ý kiến biểu quyết nào thì phần biểu quyết đối với nội dung đó bị coi là không hợp lệ.

- Trường hợp Phiếu biểu quyết có nhiều nội dung biểu quyết, nếu có một hoặc một số nội dung biểu quyết không hợp lệ thì chỉ nội dung biểu quyết đó sẽ được tính là không hợp lệ, và không ảnh hưởng tới tính hợp lệ của các nội dung biểu quyết khác trong Phiếu biểu quyết đó.

## **Điều 15. Cách thức kiểm phiếu, ghi nhận kết quả biểu quyết**

- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ ghi nhận, kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung thông qua tại Đại hội. Đồng thời chịu trách nhiệm thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHCĐ.

## **CHƯƠNG V. THỰC HIỆN**

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, đại biểu tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại quy chế này và các quy định pháp luật có liên quan.

- Xử lý ý kiến thắc mắc về kết quả biểu quyết: Chủ tọa Đại hội sẽ xem xét và quyết định ngay tại Đại hội

- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp và các văn bản hiện hành của pháp luật.

Quy chế này có hiệu lực ngay khi bắt đầu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần EVN Quốc tế biểu quyết thông qua.